



CÔNG TY CỔ PHẦN NHỰA TÂN PHÚ
BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2013

TPP



CÔNG TY CỔ PHẦN
NHỰA TÂN PHÚ

**TAN PHU PLASTIC JOINT STOCK
COMPANY**

1977-2013

www.tanphuplastic.com

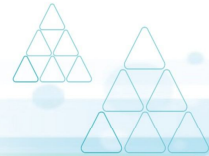


BẢO CÁO THƯỜNG NIÊN 2013

TAPLAST



CÔNG TY CỔ PHẦN NHỰA TÂN PHÚ
TAN PHU PLASTIC JOINT STOCK COMPANY



Nhựa Tân Phú là một trong những nhà sản xuất các sản phẩm nhựa Bao bì, nhựa Công nghiệp hàng đầu tại Việt Nam



- Chai nhựa nhiều lớp

- Vỏ Bình Accu các loại

- Khuôn Mẫu ngành Nhựa

- Kết Bia Nước ngọt cho ngành thực phẩm

- Nhựa kỹ thuật cao

Đáp ứng các nhu cầu
Hợp tác cùng phát triển



Văn phòng chính: 314, đường Lũy Bán Bích,
P. Hòa Thạnh, Q. Tân Phú, TP.HCM.
ĐT: (08) 3860 9003 – 3860 9340 – 3865 4133;
Fax: (08) 3860 7622

Chi nhánh tại Long An: KCN Đức Hòa Hạ
Ấp Bình Tiến, xã Đức Hòa Hạ,
huyện Đức Hòa,
tỉnh Long An

Chi nhánh tại Hà Nội: Tòa nhà CDS,
Tầng 9, Số 477 Minh Khai, Hai Bà Trưng, Hà Nội.
Điện thoại: (04) 3636 9654;
Fax: (04) 3636 9253

Chi nhánh tại Bắc Ninh: KCN Trí Quả
Thuận Thành, Bắc Ninh
Điện thoại: (04) 3872 7815
Fax: (04) 3872 7817

www.taplast.com

BAO BÌ NHỰA TÂN PHÚ KHÔNG CHỈ
BẢO QUẢN
MÀ CÒN TÔN VINH SẢN PHẨM
CỦA BẠN

MỤC LỤC

I. Giới thiệu Công ty

1. Thông tin khái quát.
2. Lịch sử hình thành và phát triển.
3. Lĩnh vực hoạt động.
4. Những giải thưởng và sản phẩm tiêu biểu.
5. Thông tin mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý.
6. Định hướng phát triển.
7. Địa bàn kinh doanh.
8. Rủi ro thương mại.

III. Quản Trị Công Ty.

1. Hội đồng quản trị.
2. Ban kiểm soát.
3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của HĐQT, Ban Giám Đốc và Ban Kiểm Soát.

V. Báo Cáo Của Hội Đồng Quản Trị.

1. Đánh giá các mặt hoạt động của Công ty.
2. Đánh giá hoạt động của Ban giám đốc.
3. Phương hướng hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2014

II. Tình hình hoạt động trong năm.

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh.
2. Tổ chức và nhân sự.
3. Tình hình đầu tư và thực hiện các dự án.
4. Tình hình tài chính.
5. Cơ cấu cổ đông và thay đổi vốn đầu tư chủ sở hữu.

IV. Báo cáo Ban Tổng Giám Đốc.

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh.
2. Tình hình tài chính.
3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức và chính sách quản lý.
4. Kế hoạch phát triển tương lai.
5. Giải trình của Ban giám đốc dưới ý kiến kiểm toán.

VI. Báo Cáo Tài Chính Đã Kiểm Toán 2013.

1. Ý kiến kiểm toán.
2. Báo cáo tài chính đã kiểm toán.

**NHỮNG SỰ
KIẾN NỔI
BẬT
NĂM 2013**

➤ Thành lập Chi Nhánh Tại TP. Hồ Chí Minh – Công Ty CP Nhựa Tân Phú theo giấy đăng ký kinh doanh số: 0303640880 -005 do SKHĐT TP.HCM cấp ngày 09 tháng 04 năm 2013.

➤ Phát hành thành công 1.000.000 cổ phiếu tăng vốn điều lệ và được chấp thuận niêm yết bổ sung theo Quyết định số: 637/QĐ-SGDHN ngày 19 tháng 12 năm 2013 của Sở Giao Dịch Chứng Khoán Hà Nội.

➤ Ngày 02 tháng 12 năm 2013, Trung Tâm Lưu Ký Chứng Khoán Việt Nam – Chi Nhánh TP. Hồ Chí Minh đã cấp Giấy Chứng Nhận Đăng Ký Chứng Khoán thay đổi lần 03 số: 32/2008/GCNCP-VSD-3 cho đợt phát hành tăng vốn điều lệ năm 2013.

➤ Hoàn thành giai đoạn xây dựng dự án liên doanh Nhà máy tái chế phế liệu tại CHDC ND Lào và dự kiến đưa vào hoạt động trong Quý I/2014.

➤ Hoàn thành xong giai đoạn 2 dự án xây dựng nhà kho Chi Nhánh Long An và đưa vào sử dụng.

NHỮNG CON SỐ NỔI BẬT NĂM 2013

NĂM 2013

Doanh thu thuần

628, 14 tỷ đồng

Năm 2012 : 562,63 tỷ đồng

Năm 2011 : 466,52 tỷ đồng

Vượt mốc

600 tỷ đồng



Tỷ suất LNTT/ Doanh thu thuần

Năm 2013 2.89%

Năm 2012 : 1.89%

Năm 2011: 2.13%

Mức cao nhất trong 3 năm qua (2011-2013)

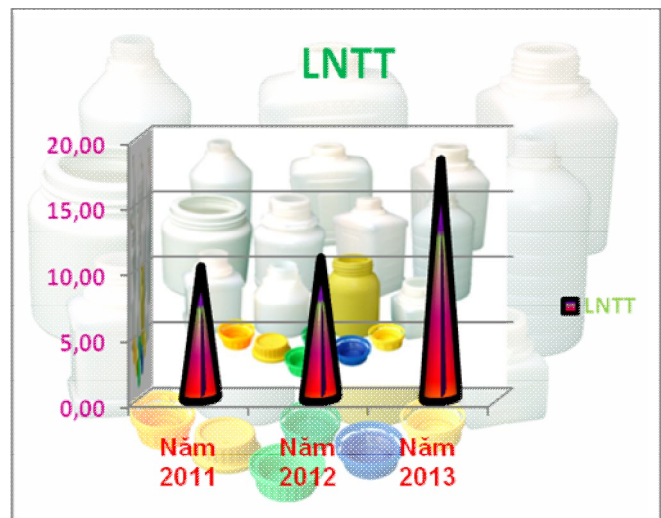
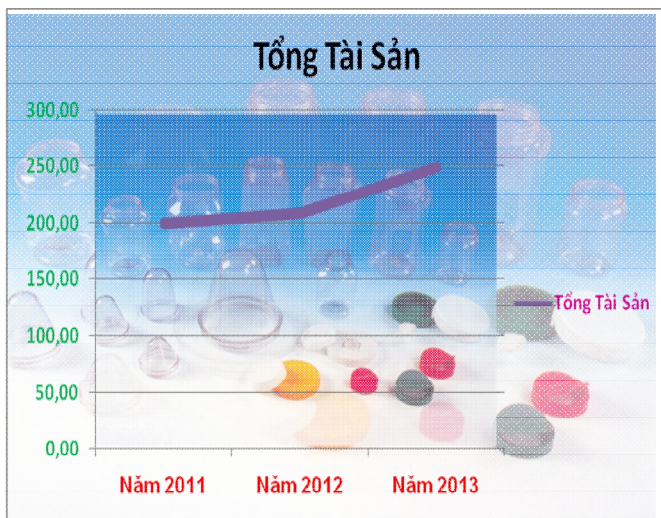
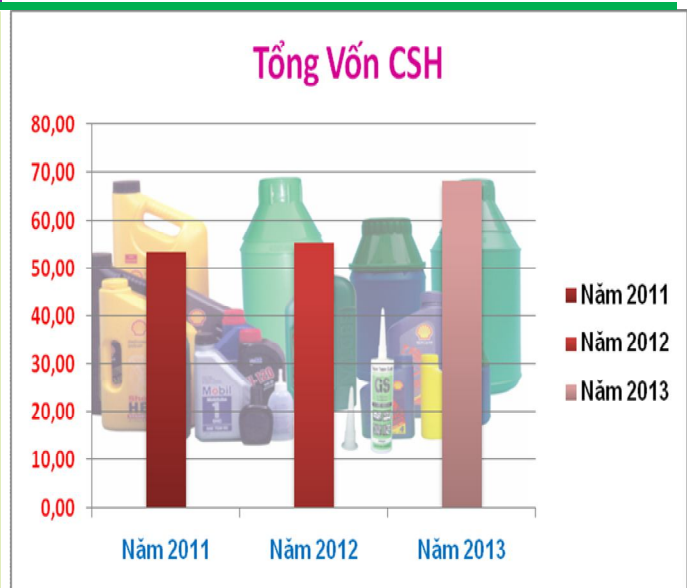
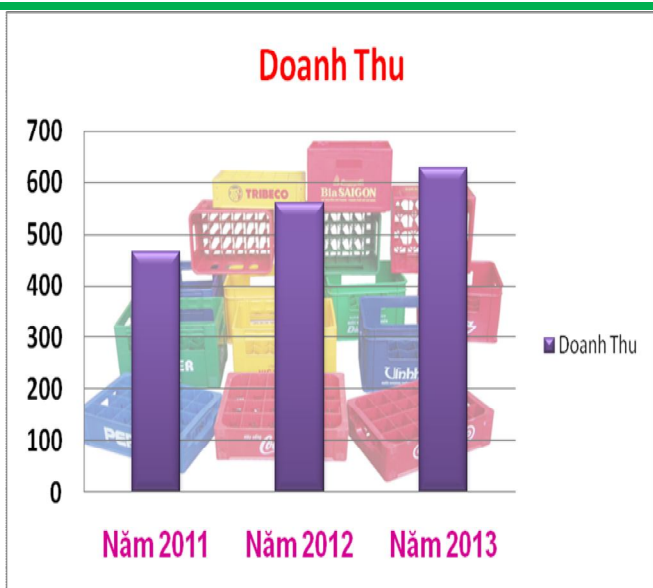
ROE

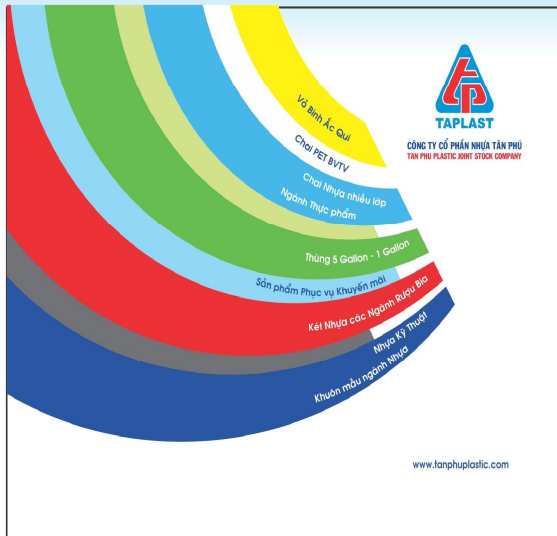
Năm 2013 26,59%

Năm 2012 : 20,08%

Năm 2011 : 18,30%

Mức cao nhất trong 3 năm qua (2011-2013)





I. GIỚI THIỆU CÔNG TY

1. Thông tin khái quát.
 2. Lịch sử hình thành và phát triển.
 3. Lĩnh vực hoạt động.
-



4. Những giải thưởng, sản phẩm tiêu biểu.
5. Thông tin mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý.
6. Định hướng phát triển.
7. Địa bàn kinh doanh.
8. Rủi ro thương mại.





1. Thông tin khái quát:

- Tên giao dịch: **CÔNG TY CỔ PHẦN NHỰA TÂN PHÚ**
- Tên tiếng Anh : **TANPHU PLASTIC JOINT STOCK COMPANY**
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty cổ phần số: 0303640880. Đăng ký lần đầu ngày 24 tháng 1 năm 2005, thay đổi lần thứ 11 ngày 26 tháng 03 năm 2013.
- Vốn điều lệ (tại thời điểm 31/12/2013): 49.999.420.000 đồng. (Bốn mươi chín tỷ chín trăm chín mươi chín triệu bốn trăm hai mươi ngàn đồng.)
- Vốn đầu tư chủ sở hữu (tại thời điểm 31/12/2013): 49.999.420.000 đồng. (Bốn mươi chín tỷ chín trăm chín mươi chín triệu bốn trăm hai mươi ngàn đồng.)
- Địa chỉ: 314 Lũy Bán Bích, P. Hoà Thạnh, Q. Tân Phú, TP.HCM.
- Số điện thoại: 08.38654133
- Số fax: 08.38607622
- Website: **www.tanphuplastic.com**
- Niêm yết : Công Ty được niêm yết cổ phiếu phổ thông tại Trung Tâm Giao Dịch Chứng Khoán Hà Nội kể từ ngày 21/7/2008
- Mã chứng khoán : **TPP.**

2. Lịch sử hình thành và phát triển:

- ✿ Việc thành lập : Công ty CP nhựa Tân Phú được thành lập ngày 19/8/1977 theo quyết định số 162/CNN/TCQL.
- + Chuyển đổi sở hữu thành công ty cổ phần : tháng 1/2005 theo quyết định số 100/2004/QĐ-BCN của Bộ trưởng Bộ Công Nghiệp ngày 20/9/2004.
- + Ngày 24/01/2005 Sở Kế Hoạch Đầu Tư thành phố Hồ Chí Minh đã cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số: 0303640880 (đăng ký thay đổi lần thứ 11 ngày 26 tháng 03 năm 2013) cho Công Ty Cổ Phần Nhựa Tân Phú.

QUÁ TRÌNH PHÁT TRIỂN CỦA CÔNG TY

1977-1986 Chuyển đổi & định hướng

Tiếp quản cơ sở sản xuất nhựa sau giải phóng trong tình hình đầy biến động về kinh tế, chính trị, xã hội... Thời kỳ đầu, Công ty sản xuất theo kế hoạch của Nhà nước, sản phẩm chủ yếu là các loại bao, túi nhựa LDPE giao cho các đơn vị thuộc Liên hiệp các xí nghiệp dệt may như: Việt Thắng, Thành Công, Thắng Lợi, Phong Phú, Phước Long, Đông Phương và ngành da giày, y tế, dược phẩm, dụng cụ gia đình các loại bằng nhựa HDPE, PP...



(Hình sản phẩm túi lưới – Vè bửng xe Honda – Sản phẩm nhựa gia dụng)

Năm 1984, đội ngũ cán bộ kỹ thuật đã nghiên cứu cải tiến máy móc cho ra sản phẩm túi lưới nhựa PE, là loại túi được ưa chuộng và phổ biến lúc bấy giờ, sản phẩm túi lưới đã góp phần không nhỏ trong việc đưa tên tuổi Nhựa Tân Phú đến với thị trường cả nước trong giai đoạn phương tiện quảng bá thương hiệu còn đơn giản. Ngoài ra, Công ty còn là đơn vị duy nhất của ngành sản xuất các phụ tùng bằng nhựa cho xe gắn máy như: vè, bửng Honda.

1987-1996 Chuyển mình bứt phá

Đây là giai đoạn chuyển mình bứt phá, lần đầu tiên trên thị trường bao bì nhựa Việt Nam xuất hiện các loại két nhựa thay thế cho két gỗ, đó chính là sản phẩm của Nhựa Tân Phú với một loạt sản phẩm két nhựa cung cấp cho các khách hàng Coca, Pesi, Tiger, Heineken, Sanmiguel, Bia Saigon, Chương Dương, Bến Thành, Tribeco, Đánh Thạnh... Ngoài ra, thời kỳ này Nhựa Tân Phú còn cung

cấp các sản phẩm nhựa cho thị trường như: Sản phẩm nhựa kỹ thuật (vỏ ti vi, chân đế tủ lạnh, máng đèn...), các bao bì nhựa cho các loại sản phẩm dầu nhờn...



1997- 2006 (Đổi mới phát triển)

Phát huy ưu thế của một đơn vị tiên phong trong việc đầu tư các loại máy ép phun công suất lớn, cung cấp các loại két nhựa, sản phẩm kỹ thuật, Công ty tiếp tục đầu tư thiết bị mở rộng thị phần về các loại can, bình, thùng nhựa rỗng phục vụ cho doanh nghiệp dầu khí tên tuổi như: Shell, BP, Mobil, Castrol, Caltex, Vilube...

Năm 2002 sáp nhập Công ty Nhựa Tân Thuận, đây là một trong các đơn vị đầu tiên trong cả nước đi tiên phong đầu tư máy móc thiết bị sản xuất chai PET, kịp thời đáp ứng xu hướng sử dụng bao bì PET trong ngành công nghiệp thực phẩm và bảo vệ thực vật.



(Máy thổi chai nhiều lớp – sản phẩm công ty đang sản xuất)

Việc sáp nhập tạo ưu thế lớn trong hoạt động sản xuất kinh doanh, Công ty tiếp tục đầu tư máy móc, thiết bị công nghệ mới sản xuất chai HDPE nhiều lớp cung cấp cho ngành bảo vệ thực vật, đặc biệt tập trung đầu tư sản xuất vỏ bình ắc quy thay thế hàng nhập khẩu, đây là những mặt hàng chiến lược làm tăng thêm tên tuổi của Công ty.

Trong giai đoạn này còn đánh dấu một bước phát triển mới như: xuất khẩu các mặt hàng sang thị trường Nhật, Úc, Hoa Kỳ, Campuchia; đầu tư mới dây chuyền in ấn trên thùng nhựa; đầu tư hàng loạt máy móc thiết bị hiện đại trong việc sửa chữa, chế tạo khuôn mẫu.

2007 => (Phát triển mở rộng quy mô

Công ty tiếp tục đầu tư máy móc thiết bị hiện đại nhằm nâng cao năng lực sản xuất, phát huy thế mạnh các sản phẩm chủ lực, tự chủ trong việc chế tạo khuôn mẫu phục vụ cho sản xuất, phát triển sản phẩm mới cho xuất khẩu và ngành dược phẩm, mở rộng thị trường trong nước, thị trường xuất khẩu.

Với định hướng phát triển và mở rộng quy mô sản xuất, Công ty lần lượt thành lập các chi nhánh trực thuộc tại Hà Nội, Bắc Ninh, Long An và thành phố Hồ Chí Minh, tiếp tục hợp tác quốc tế đầu tư xây dựng nhà máy tại Lào nhằm nâng cao năng lực sản xuất của Công ty với tổng diện tích trên 80.000 m², sản xuất trên 20.000 tấn nhựa thành phẩm một năm.

Hướng tới việc đổi mới phát triển không ngừng, Công ty đưa vào áp dụng phần mềm quản lý sản xuất, hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001-2000 nay đã được chuyển đổi sang phiên bản ISO 9001:2008.



TÂM NHÌN

VÀ

SỨ MỆNH



Tâm Nhìn → *Luôn phát triển, mở rộng quy mô tổ chức sản xuất trong phạm vi cả nước và quốc tế*

Sứ Mệnh → *Trở thành nhà cung cấp bao bì rộng ngành nhựa hàng đầu Việt Nam, thay thế hoàn toàn hàng nhập khẩu, đưa sản phẩm Nhựa Tân Phú ngày càng thâm nhập vào thị trường Quốc tế.*



Giá Trị Cốt Lõi → *Hài hòa lợi ích*

“ Khách hàng – Người lao động – Cổ đông – Cộng đồng xã hội ”



**TÂM NHÌN
& SỨ MỆNH**

3. Lĩnh vực hoạt động.

☞ Công ty Cổ Phần Nhựa Tân Phú là một trong những công ty có kinh nghiệm hàng đầu trong lĩnh vực sản xuất và cung ứng các sản phẩm bao bì bằng nhựa PET, PE, HDPE, PP.... phục vụ cho ngành công – nông – ngư nghiệp – giao thông – vận tải – xây dựng – bưu chính viễn thông và dân dụng.

☞ Chuyên mua bán nguyên liệu , vật tư ; sản xuất phụ tùng, linh kiện nhựa phục vụ cho ngành công – nông – ngư nghiệp – giao thông – vận tải – xây dựng – bưu chính viễn thông và dân dụng.

☞ Chế tạo thiết bị máy móc , khuôn mẫu , phụ tùng ngành nhựa ; in ấn trên bao bì nhựa.

☞ Đại lý ký gửi, mua bán hàng hóa; sản xuất và mua bán nước tinh khiết đóng chai.

Những sản phẩm tiêu biểu:



CÔNG TY CỔ PHẦN
NHỰA TÂN PHÚ

SẢN PHẨM

Website: tanphuplastic.com

 Vỏ bình ắc quy / Battery Case	 Chai HDPE / HDPE Bottles
 Can thùng / Can, Barrel	 Chai nhiều lớp / Multi Layer Bottles
 Thùng đựng sơn / Paint containers	 Chai PET màu / Colored PET bottles
 Khuôn mẫu / Moulds	

ĐÁP ỨNG CÁC NHU CẦU - HỢP TÁC CÙNG PHÁT TRIỂN



TAN PHU PLASTIC
JOINT - STOCK COMPANY

PRODUCTS

Website: tanphuplastic.com

 Phôi PET / PET Preforms	
 Chai PET đựng thực phẩm / PET Bottles for Food	 Sản phẩm khuyến mãi / Promotion Products
 Nắp chai / Cap Bottle	 Két nhựa / Plastic Crates
 Sản phẩm xuất khẩu / Exporting Products	 Sản phẩm khác / Others

ĐÁP ỨNG CÁC NHU CẦU - HỢP TÁC CÙNG PHÁT TRIỂN

4. Những thành tựu đạt được :

- ✚ *Huân chương lao động hạng 3 năm 1989*
- ✚ *Bộ Công nghiệp tặng bằng khen về thành tích SXKD trong năm 2003, năm 2004.*
- ✚ *Năm 2004 được Tổng Liên Đoàn Lao Động Việt Nam tặng bằng công nhận “Cơ sở văn hoá”, biểu dương là doanh nghiệp có đời sống văn hoá tốt.*
- ✚ *Bộ công nghiệp tặng Cờ thi đua đơn vị xuất sắc trong phong trào thi đua SXKD 2 năm liền: 2005 và 2006.*
- ✚ *Bộ Thương mại tặng bằng khen về thành tích xuất khẩu năm 2005.*
- ✚ *Năm 2007 được Nhà nước tặng Huân chương lao động hạng 2.*
- ✚ *Huy chương vàng chất lượng sản phẩm – Thương hiệu Việt Nam hội nhập kinh tế Quốc tế 2003: Chai nhựa 3 lớp.*



- ✚ *Huy chương vàng chất lượng sản phẩm – Thương hiệu Việt Nam hội nhập kinh tế Quốc tế 2003: Thùng nhựa HDPE 100lít.*
- ✚ *Cúp vàng thương hiệu Công nghiệp Việt Nam năm 2004*
- ✚ *Huy chương vàng chất lượng sản phẩm – Thương hiệu Việt Nam hội nhập kinh tế Quốc tế 2005: Vỏ bình nhựa accu N120.*

- ✚ *Cúp vàng thương hiệu Việt Nam hội nhập kinh tế quốc tế năm 2005*
- ✚ *Cúp vàng thương hiệu Công nghiệp Việt Nam – Bộ Công Nghiệp tặng giải thưởng quốc gia năm 2006.*
- ✚ *Huy chương vàng Chất lượng sản phẩm – Tôn vinh doanh nhân – Thương hiệu công nghiệp hàng đầu Việt Nam năm 2006*
- ✚ *Bộ Khoa học và Công nghệ tặng “Cúp vàng ISO – Chìa khoá hội nhập” năm 2006.*

✚ *Năm 2007 Bộ Công Thương tặng cờ “Đơn vị xuất sắc trong phong trào thi đua năm 2007”*

✚ *Năm 2010 Bộ Công Thương tặng cờ “Đơn vị xuất sắc trong phong trào thi đua năm 2010”*

✚ *Năm 2007 Bộ Công Thương tặng cờ “Đơn vị xuất sắc trong phong trào thi đua năm 2007”*



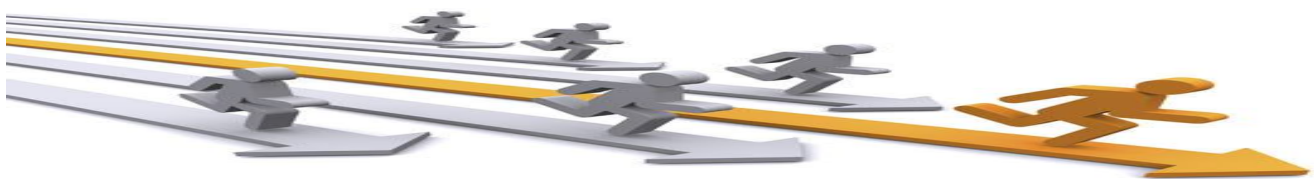
✚ *Năm 2011 UNESCO tặng kỷ niệm chương và bằng khen là đơn vị phát triển bền vững vì sự nghiệp .*

✚ *Năm 2011 được chính phủ tặng cờ thi đua cho đơn vị hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ .*

✚ *Bộ Công Thương tặng cờ thi đua “Đơn vị xuất sắc trong phong trào thi đua năm 2011”*

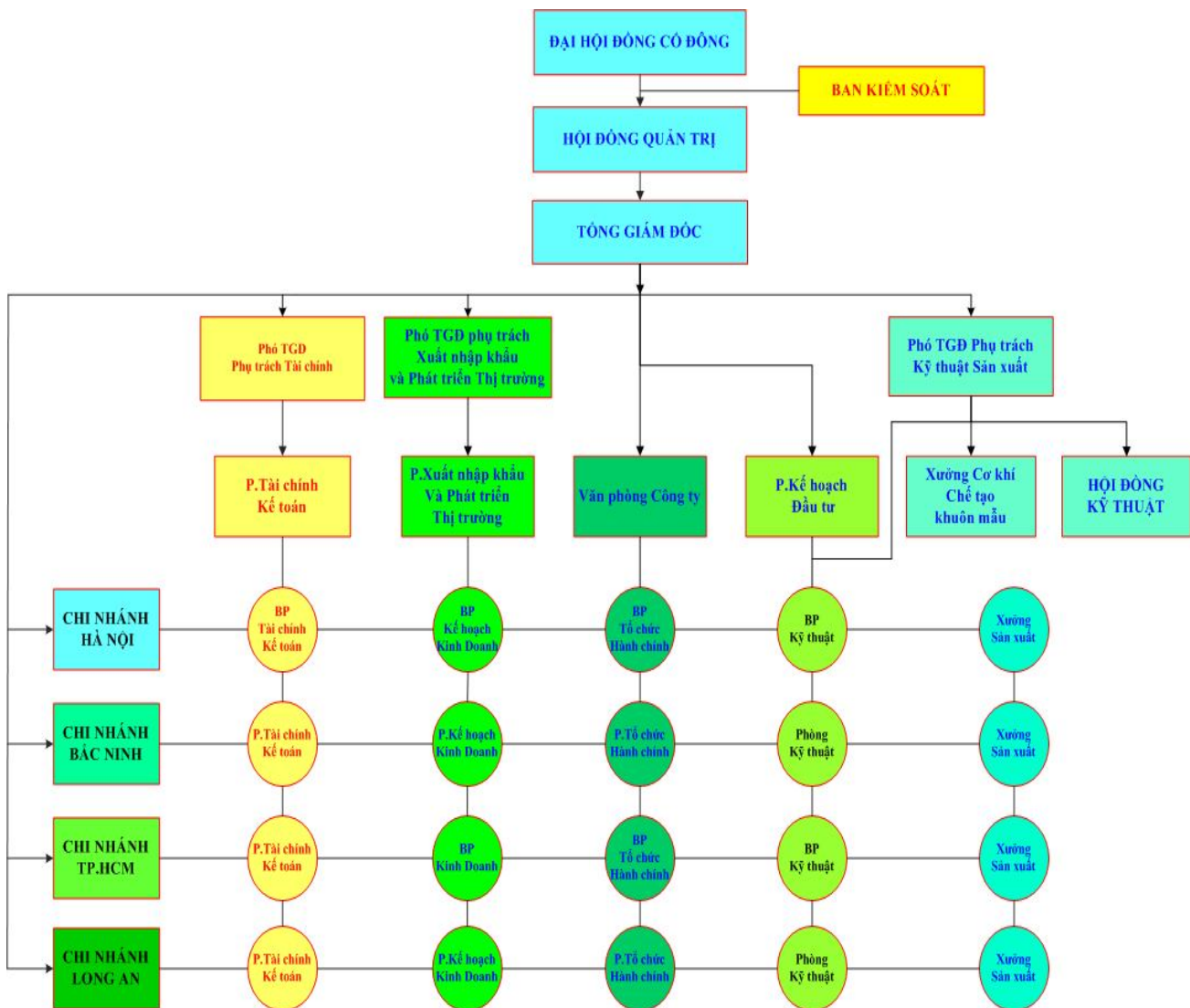
✚ *Năm 2012 được nhà nước tặng Huân chương lao động hạng I.*

✚ *Năm 2013 được Chính phủ tặng cờ thi đua đạt thành tích lao động xuất sắc.*



5. Thông tin mô hình quản trị và bộ máy quản lý:

→ Mô hình quản trị:



→ Cơ cấu bộ máy quản lý:

A. Đại hội đồng Cổ đông: Đại hội đồng Cổ đông (ĐHĐCĐ) là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty bao gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết hoặc người được cổ đông uỷ quyền. ĐHĐCĐ có quyền và nhiệm vụ như sau:

- a. Thông qua các báo cáo tài chính hàng năm;

- b. Mức cổ tức thanh toán hàng năm cho mỗi loại cổ phần phù hợp với Luật Doanh nghiệp và các quyền gắn liền với loại cổ phần đó. Mức cổ tức này không cao hơn mức mà Hội đồng quản trị đề nghị sau khi đã tham khảo ý kiến các cổ đông tại Đại hội đồng cổ đông;
 - c. Số lượng thành viên của Hội đồng quản trị;
 - d. Lựa chọn công ty kiểm toán;
 - e. Bầu, bãi miễn và thay thế thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát và phê chuẩn việc Hội đồng quản trị bổ nhiệm Giám đốc hoặc Tổng giám đốc điều hành;
 - f. Tổng số tiền thù lao của các thành viên Hội đồng quản trị và Báo cáo tiền thù lao của Hội đồng quản trị;
 - g. Bổ sung và sửa đổi Điều lệ Công ty;
 - h. Loại cổ phần và số lượng cổ phần mới sẽ được phát hành cho mỗi loại cổ phần, và việc chuyển nhượng cổ phần của thành viên sáng lập trong vòng ba năm đầu tiên kể từ Ngày thành lập;
 - i. Chia, tách, hợp nhất, sáp nhập hoặc chuyển đổi Công ty;
 - j. Tổ chức lại và giải thể (thanh lý) Công ty và chỉ định người thanh lý;
 - k. Kiểm tra và xử lý các vi phạm của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát gây thiệt hại cho Công ty và các cổ đông của Công ty;
 - l. Quyết định giao dịch bán tài sản Công ty hoặc chi nhánh hoặc giao dịch mua có giá trị từ 50% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất;
 - m. Công ty mua lại hơn 10% một loại cổ phần phát hành;
 - n. Việc Giám đốc hoặc Tổng giám đốc điều hành đồng thời làm Chủ tịch Hội đồng quản trị;
 - o. Công ty hoặc các chi nhánh của Công ty ký kết hợp đồng với những người được quy định tại Điều 120.1 của Luật Doanh nghiệp với giá trị bằng hoặc lớn hơn 20% tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất;
- Các vấn đề khác theo quy định của Điều lệ này và các quy chế khác của Công ty;

B. Hội đồng quản trị: (HĐQT)

HĐQT là tổ chức quản lý cao nhất của Công ty do ĐHĐCĐ bầu ra gồm 5 thành viên với nhiệm kỳ 5 (năm) năm. HĐQT nhân danh Công ty quyết định mọi vấn đề liên quan đến mục đích và quyền lợi của Công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ.

Các thành viên HĐQT gồm có:

➤ **Ông Nguyễn Văn Hùng : Chủ tịch HĐQT**



Trình độ chuyên môn

Cử nhân kinh tế

Quá trình công tác

Trước tháng 02/1977

Bộ đội thuộc Quân đoàn 4

03/1977-03/1990

Cán bộ-Phó văn phòng-Phụ trách văn phòng phía Nam Công ty tạp phẩm

04/1990-07/1994

Phó văn phòng-Phó giám đốc-Giám đốc Chi nhánh DV SX-XNK nhựa

08/1994-12/2001

Giám đốc Nhà máy Nhựa Tân Thuận

01/2002-12/2003

Giám đốc Nhà máy Nhựa Tân Phú

01/2004-01/2005

Phó tổng giám đốc Công ty Nhựa Việt Nam

02/2005-07/2008

Phó tổng giám đốc Công ty Nhựa Việt Nam kiêm Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần Nhựa Tân Phú

08/2008 đến nay

Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần Nhựa Tân Phú

Chức vụ công tác hiện tại

Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Nhựa Tân Phú

Số cổ phần nắm giữ

281.098 cổ phần

➤ **Ông Hồ Công Thiện : Phó chủ tịch HĐQT**



Trình độ chuyên môn

Kỹ sư hóa

Quá trình công tác

12/1996-07/2004

Cán bộ kỹ thuật-Quản đốc-Phó Trưởng phòng-Phụ trách Phòng kỹ thuật Công ty Nhựa Tân Thuận

08/2004-12/2004

Phó giám đốc Nhà máy Nhựa Tân Phú.

01/2005-07/2008

Thành viên HĐQT kiêm Phó giám đốc phụ trách kỹ thuật Công ty cổ phần Nhựa Tân Phú

08/2008 đến nay

Phó chủ tịch HĐQT kiêm Phó tổng giám đốc Công ty cổ phần Nhựa Tân Phú

Chức vụ công tác hiện tại

Phó chủ tịch HĐQT kiêm Phó tổng giám đốc Công ty cổ phần Nhựa Tân Phú

Số cổ phần nắm giữ

90.630 cổ phần

➤ Ông Ngô Đức Trung : Thành viên HĐQT



Trình độ chuyên môn	Kỹ sư cơ khí
Quá trình công tác	
12/1987-01/1989	Kỹ sư cơ khí Liên hiệp XN lắp máy 45 – Trị An
02/1989-02/1992	Kỹ sư cơ khí Liên hiệp XN Giấy - Gỗ - Diêm
03/1992-12/2004	Kỹ sư cơ khí-Trưởng ngành, Quản đốc xưởng cơ điện-Phó Giám đốc, Quyền giám đốc Nhà máy Nhựa Tân Phú
01/2005-07/2008	Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc Công ty cổ phần Nhựa Tân Phú
08/2008 đến nay	Thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc Công ty cổ phần Nhựa Tân Phú
Chức vụ công tác hiện tại	Thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc Công ty cổ phần Nhựa Tân Phú
Số cổ phần nắm giữ	313.664 cổ phần

➤ Bà Thượng Thị Ngọc Tuyết : Thành viên HĐQT



Trình độ chuyên môn	Thạc sĩ Chuyên ngành Quản trị kinh doanh
Quá trình công tác	
12/1990-03/1993	Nhân viên kế toán xí nghiệp may Viekor-Công ty Inexim
03/1993-1994	Nhân viên kế toán chi nhánh SX-XNK nhựa Vinaplast
1994-2001	Nhân viên kế toán-Trưởng phòng Tài chính Kế toán Công ty Nhựa Tân Thuận
2002-2004	Trưởng phòng Tài chính Kế toán Nhà máy Nhựa Tân Phú
2005-2009	Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng giám đốc Công ty cổ phần Nhựa Tân Phú
2009 -06/2013	Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng giám đốc kiêm Kế toán trưởng Công ty cổ phần Nhựa Tân Phú
07/2013 đến nay	Thành viên HĐQT kiêm Phó tổng giám đốc tài chính Công ty cổ phần Nhựa Tân Phú
Chức vụ công tác hiện tại	Thành viên HĐQT kiêm Phó tổng giám đốc tài chính Công ty cổ phần Nhựa Tân Phú
Số cổ phần nắm giữ	45.922 cổ phần

➤ Ông Nguyễn Quốc Nhựt : Thành viên HĐQT



Trình độ chuyên môn
Quá trình công tác

Cử nhân kinh tế

Chức vụ công tác hiện tại

Giám đốc Công TNHH MTV TMDV
nhựa số 1 – Công ty cổ phần
Nhựa Việt Nam

Số cổ phần nắm giữ
Số cổ phần đại diện cho
vốn nhà nước

0 CP
976.140 CP

Quyền hạn và nhiệm vụ của HĐQT theo quy định tại điều lệ Công ty:

a. Hoạt động kinh doanh và các công việc của Công ty phải chịu sự quản lý và chỉ đạo thực hiện của Hội đồng quản trị. Hội đồng quản trị là cơ quan có đầy đủ quyền hạn để thực hiện tất cả các quyền nhân danh Công ty trừ những thẩm quyền của Đại hội cổ đông.

b. Hội đồng quản trị có trách nhiệm giám sát hoạt động điều hành của TGD, Ban TGD và các cấp quản lý ở Công ty.

c. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị do luật pháp, Điều lệ, các quy chế của Công ty và nghị quyết của Đại hội cổ đông quy định. Cụ thể, Hội đồng quản trị có những quyền hạn và nhiệm vụ sau :

- ✓ Trình Đại hội cổ đông quyết định các vấn đề :
- ✓ Giải thể hoặc chấm dứt hoạt động Công ty;
- ✓ Thành lập, giải thể các chi nhánh, văn phòng đại diện ;
- ✓ Chiến lược phát triển dài hạn của Công ty ;
- ✓ Tăng giảm vốn điều lệ và chuyển nhượng cổ phần ;
- ✓ Mức chi cổ tức và tỷ lệ trích lập các quỹ;
- ✓ Loại chứng khoán phát hành và số lượng chứng khoán phát hành theo từng loại.
- ✓ Trình báo cáo quyết toán tài chính hàng năm lên Đại hội cổ đông.
- ✓ Bổ nhiệm và bãi nhiệm Giám đốc Công ty, quyết định mức lương và quyền lợi khác của T.Giám đốc. Bổ nhiệm Phó T Giám đốc, kế toán trưởng theo đề nghị của T.Giám đốc;
- ✓ Quyết định cơ cấu tổ chức của Công ty;

- ✓ Quyết định phương án đầu tư và dự án đầu tư trong thẩm quyền và giới hạn theo quy định của Luật Doanh nghiệp;
- ✓ Phê duyệt các dự toán, thiết kế và quyết toán các dự án đầu tư đã được Đại hội Cổ đông thông qua;
- ✓ Quyết định triệu tập, chuẩn bị nội dung và tổ chức Đại hội Cổ đông thường niên và bất thường;
- ✓ Quyết định đơn giá tiền lương hàng năm của Công ty;
- ✓ Đình chỉ các quyết định của giám đốc nếu xét thấy trái pháp luật, vi phạm điều lệ, nghị quyết và các quy định của Hội đồng quản trị;
- ✓ Xem xét và ủy quyền cho TGD khởi kiện các vụ án liên quan đến quyền lợi và tài sản của Công ty trong các trường hợp cụ thể;
- ✓ Quyết định giá chào bán cổ phiếu, trái phiếu và trái phiếu chuyển đổi .

d. Những vấn đề sau đây phải được Hội đồng quản trị quyết định :

- ✓ Thành lập chi nhánh hoặc các văn phòng đại diện của Công ty;
- ✓ Thành lập các công ty con của Công ty;
- ✓ Trong phạm vi quy định tại Điều 108.2 của Luật Doanh nghiệp và trừ trường hợp quy định tại Điều 120.3 Luật Doanh nghiệp phải do Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn, Hội đồng quản trị tùy từng thời điểm quyết định việc thực hiện, sửa đổi và huỷ bỏ các hợp đồng lớn của Công ty (bao gồm các hợp đồng mua, bán, sáp nhập, thuê tóm công ty và liên doanh);
- ✓ Chỉ định và bãi nhiệm những người được Công ty uỷ nhiệm là đại diện thương mại và Luật sư của Công ty;
- ✓ Việc vay nợ và việc thực hiện các khoản thế chấp, bảo đảm, bảo lãnh và bồi thường của Công ty;
- ✓ Các khoản đầu tư không nằm trong kế hoạch kinh doanh và ngân sách vượt quá 40% vốn Điều lệ hoặc các khoản đầu tư vượt quá 10% giá trị kế hoạch và ngân sách kinh doanh hàng năm;
- ✓ Việc mua hoặc bán cổ phần của những công ty khác được thành lập ở Việt Nam hay nước ngoài;
- ✓ Việc định giá các tài sản góp vào Công ty không phải bằng tiền liên quan đến việc phát hành cổ phiếu hoặc trái phiếu của Công ty, bao gồm vàng, quyền sử dụng đất, quyền sở hữu trí tuệ, công nghệ và bí quyết công nghệ;

- ✓ Việc công ty mua hoặc thu hồi không quá 10% mỗi loại cổ phần;
 - ✓ Các vấn đề kinh doanh hoặc giao dịch mà Hội đồng quyết định cần phải có sự chấp thuận trong phạm vi quyền hạn và trách nhiệm của mình;
 - ✓ Quyết định mức giá mua hoặc thu hồi cổ phần của Công ty theo ủy quyền của ĐHCĐ.
- d. Hội đồng quản trị phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông về hoạt động của mình, cụ thể là về việc giám sát của Hội đồng quản trị đối với Giám đốc hoặc Tổng giám đốc điều hành và những cán bộ quản lý khác trong năm tài chính. Trường hợp Hội đồng quản trị không trình báo cáo cho Đại hội đồng cổ đông, báo cáo tài chính hàng năm của Công ty sẽ bị coi là không có giá trị và chưa được Hội đồng quản trị thông qua.
- e. Các thành viên Hội đồng quản trị được nhận thù lao cho công việc của họ với tư cách là thành viên Hội đồng quản trị. Mức thù lao cho mỗi thành viên sẽ do Hội đồng quản trị quyết định.
- f. Tổng số tiền trả thù lao cho các thành viên Hội đồng quản trị và số tiền mỗi thành viên được nhận phải được ghi chi tiết trong báo cáo thường niên của Công ty.
- g. Các thành viên của Hội đồng quản trị có quyền được thanh toán tất cả các chi phí đi lại, ăn ở và các khoản chi phí hợp lý khác khi thực hiện trách nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, kể cả chi phí phát sinh trong việc tới tham dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị hoặc Đại hội Cổ đông.

C. Ban kiểm soát:

Ban kiểm soát do Đại hội cổ đông bầu ra. Ban kiểm soát của Công Ty CP Nhựa Tân Phú gồm 03 (ba) thành viên, nhiệm kỳ của Ban kiểm soát là 05 (năm) năm.

Các thành viên Ban kiểm soát Công ty gồm:

✓ Ông Trần Hồng Phong – Trưởng ban – Chánh Văn Phòng



Trình độ chuyên môn

Cử nhân văn hóa

Quá trình công tác

12/1969-05/2005

Chiến sỹ-Đại tá- Trưởng phòng tuyên huấn
Quân đoàn 4

07/2005-02/2006

Trợ lý giám đốc Công ty cổ phần Nhựa Tân
Phú

03/2006-06/2007

Chánh văn phòng Công ty Nhựa Việt Nam

07/2007 đến nay

Trưởng BKS kiêm Chánh VP Công ty

Chức vụ công tác hiện tại

Trưởng ban kiểm soát kiêm Chánh văn phòng
Công ty cổ phần Nhựa Tân Phú

Số cổ phần nắm giữ

17.895 cổ phần

✓ Ông Trần Văn Tiến – Thành viên



Trình độ chuyên môn	Kỹ sư điện tử
Quá trình công tác	
03/1993-12/2004	Nhân viên kỹ thuật-Phụ trách PX1-Quản đốc PX1 Công ty Nhựa Tân Phú
01/2005-06/2012	Thành viên BKS kiêm Quản đốc PX1 Công ty cổ phần Nhựa Tân Phú
07/2012 đến nay	Thành viên BKS kiêm Phó giám đốc Chi nhánh Long An Công ty cổ phần Nhựa Tân Phú
Chức vụ công tác hiện tại	Thành viên BKS kiêm Phó giám đốc Chi nhánh Long An Công ty cổ phần Nhựa Tân Phú
Số cổ phần nắm giữ	3.520 cổ phần

✓ Ông Trần Ngọc Hùng – Thành viên



Trình độ chuyên môn	Thạc sĩ tài chính
Quá trình công tác	
Chức vụ công tác hiện tại	Chuyên viên cao cấp tư vấn tài chính doanh nghiệp Công ty cổ phần chứng khoán Bản Việt
Số cổ phần nắm giữ	0 CP

Quyền hạn và nhiệm vụ của Ban kiểm soát:

- Đề xuất lựa chọn công ty kiểm toán độc lập, mức phí kiểm toán và mọi vấn đề liên quan đến sự rút lui hay bãi nhiệm của công ty kiểm toán độc lập;
- Thảo luận với kiểm toán viên độc lập về tính chất và phạm vi kiểm toán trước khi bắt đầu việc kiểm toán;
- Xin ý kiến tư vấn chuyên nghiệp độc lập hoặc tư vấn về pháp lý và đảm bảo sự tham gia của những chuyên gia bên ngoài công ty với kinh nghiệm trình độ chuyên môn phù hợp vào công việc của công ty nếu thấy cần thiết;
- Kiểm tra các báo cáo tài chính hàng năm, sáu tháng và hàng quý trước khi đệ trình Hội đồng quản trị;

- e. Thảo luận về những vấn đề khó khăn và tồn tại phát hiện từ các kết quả kiểm toán giữa kỳ hoặc cuối kỳ cũng như mọi vấn đề mà kiểm toán viên độc lập muốn bàn bạc;
- f. Xem xét thư quản lý của kiểm toán viên độc lập và ý kiến phản hồi của ban quản lý công ty;
- g. Xem xét báo cáo của công ty về các hệ thống kiểm soát nội bộ trước khi Hội đồng quản trị chấp thuận; và
- h. Xem xét những kết quả điều tra nội bộ và ý kiến phản hồi của ban quản lý.

D. Ban Tổng giám đốc:

Ban Tổng Giám Đốc của Công ty gồm có 3 người: 01 Tổng giám đốc và 02 Phó Tổng giám đốc. Tổng giám đốc là người điều hành mọi hoạt động sản xuất kinh doanh hàng ngày của Công ty.

Ban Tổng giám đốc gồm các thành viên sau:

- ❖ Ông Ngô Đức Trung : Tổng Giám Đốc (Thành viên HĐQT)
- ❖ Ông Hồ Công Thiện : Phó TGD Kỹ Thuật (Phó CT HĐQT)
- ❖ Bà Thượng Thị Ngọc Tuyết : Phó TGD Tài Chính (Thành viên HĐQT)
- ❖ Bà Nguyễn Thị Ly : Phó TGD XNK và Phát Triển Thị Trường

Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế

10/1975-04/1978: Nhân viên kế toán Cục vật tư-Bộ y tế

05/1978-05/1982: Nhân viên kế toán trường học

05/1982-07/2003: Nhân viên kế toán, phó phòng Phát triển thị trường Công ty da Sài Gòn

07/2003-01/2005: Trưởng phòng nhân sự Công ty nhựa Vân Đồn; phó phòng XNK công ty nhựa Việt Nam; phó ban quản lý công trình công ty nhựa Việt Nam; Phó giám đốc xí nghiệp dịch vụ CN công ty nhựa Việt Nam.

01/2005 đến nay: Phó tổng giám đốc phụ trách XNK& phát triển thị trường Công ty cổ phần nhựa Tân Phú.

Số cổ phiếu: 101.035 cp



Quyền hạn và nhiệm vụ của Ban TGD

- a. Thực hiện các nghị quyết của Hội đồng quản trị và Đại hội Cổ đông, kế hoạch kinh doanh và kế hoạch đầu tư của Công ty đã được Hội đồng quản trị và Đại hội cổ đông thông qua;
- b. Quyết định tất cả các vấn đề liên quan đến hoạt động hàng ngày của Công ty bao gồm việc thay mặt Công ty quyết định đầu tư các dự án có giá trị nhỏ hơn 10% vốn điều lệ, từ 10% đến dưới 15% phải báo cáo Chủ tịch HĐQT trước khi quyết định, ký kết các hợp đồng tài chính và thương mại, tổ chức và điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh thường nhật của Công ty theo những thông lệ quản lý tốt nhất;
- c. Được tuyển dụng, bổ nhiệm, trả lương và phụ cấp (nếu có) đối với người lao động trong Công ty, kể cả cán bộ quản lý thuộc thẩm quyền bổ nhiệm của TGD ;
- d. Chậm nhất đến ngày 30 tháng 11 hàng năm, T.Giám đốc phải trình Hội đồng quản trị phê chuẩn kế hoạch kinh doanh chi tiết cho năm tài chính tiếp theo trên cơ sở phù hợp với ngân sách và kế hoạch tài chính 3 năm của Công ty;
- e. Thực thi kế hoạch kinh doanh hàng năm do Đại Hội Cổ đông và Hội đồng quản trị thông qua;
- f. Đề xuất và thực thi những biện pháp nâng cao hiệu quả hoạt động và quản lý của Công ty;
- g. Thực hiện tất cả các hoạt động khác theo quy chế của Công ty, các nghị quyết của Hội đồng quản trị, quy định của Điều lệ này và các quy định của Pháp luật;
- h. Báo cáo lên Hội đồng quản trị và các cổ đông: T.Giám đốc chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và Đại hội Cổ đông về việc thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn được giao và phải báo cáo cho các cấp này khi được yêu cầu.

E. Các phòng nghiệp vụ:

Hiện tại Công ty có 4 phòng nghiệp vụ như sau:

- Phòng Tài chính kế toán.
- Phòng Kế hoạch và đầu tư.
- Phòng Xuất nhập khẩu và phát triển thị trường.
- Văn phòng Công ty.

F. Công ty con, công ty liên kết:

- Tính đến ngày 31/12/2013, Công ty chỉ mới thành lập 01 (một) Công ty con và 01 (một) Công ty liên doanh đó là:

+ Công Ty CP Tân Phú Sài Gòn:

+ Địa chỉ: 314 Lũy Bán Bích, P. Hoà Thạnh, Q. Tân Phú, TP. Hồ Chí Minh.

+ Ngành nghề kinh doanh: sản xuất các sản phẩm từ plastic, mua bán nguyên liệu, phụ liệu, màu ngành nhựa. Quảng cáo thương mại. Mua bán máy móc, thiết bị, khuôn mẫu và các loại vật tư ngành nhựa ngành cơ khí. Dịch vụ giao nhận hàng hoá xuất nhập khẩu. Mua bán nguyên liệu, vật tư thiết bị ngành giấy. Mua bán nguyên liệu vật tư thiết bị ngành xây dựng.

+ Vốn điều lệ : 4.000.000.000

+ Vốn thực góp vào Công ty CP Tân Phú Sài Gòn: 2.500.000.000

+ Tỷ lệ sở hữu của Công ty tại Công ty con là: 62.5%

+ Công Ty TNHH Xuất Nhập Khẩu Nhựa Việt Nam – Lào

+ Địa chỉ: Quốc lộ 9, Bản Huổi Sắn, Huyện Xê Pôn, Tỉnh Xa Vẳn Na Khệt, Lào.

+ Ngành nghề kinh doanh: Sản xuất các sản phẩm nhựa, lắp đặt nhà máy sản xuất nhựa tái chế.

+ Vốn đăng ký: 2.000.000 USD (Hai triệu đô la mỹ).

+ Vốn góp vào Công ty TNHH XNK Nhựa Việt Nam – Lào: 259.162 USD, chiếm 41.25% vốn góp

6. Định hướng phát triển:

- Tiếp tục củng cố ổn định, phát triển mô hình công ty Mẹ-con mà Nãi hi vọng công nghiệp năm 2008 đã thông qua chiến lược định hướng phát triển của Công ty.
- Ra soát, bổ sung quy hoạch cần bộ tài chính để bổ sung nâng cao kiến thức chuyên môn nghiệp vụ, quản lý và ngoại ngữ cho đội ngũ quản lý cao cấp, trung cấp và sơ cấp của doanh nghiệp. Nâng tạo kèm cấp phù hợp với tính chất hoạt động của Công ty cho đội ngũ lao động. Nâng biết tiến hành lựa chọn người nhân tạo có bản và nâng tạo nâng cao kỹ năng và ngoại ngữ phù hợp với trình độ quản lý và chuyên môn nghiệp vụ của khu vực và thế giới nhằm phục vụ lâu dài cho doanh nghiệp.
- Tích cực tìm kiếm mặt hàng mới và nội tại nên này mình xuất khẩu trên cơ sở vẫn tồn tại, duy trì phát triển thị trường trong nước theo hướng phát huy sản phẩm truyền thống một cách chọn lọc, quan tâm tới khách hàng lớn và tiềm năng, nâng biết quan tâm tới các mặt hàng có giá trị gia tăng cao.

- Kiến quyết thay đổi tổ duy màu từ tổ duy lựa chọn công nghệ va chạm lõi trung bình với giá thấp chuyển sang màu từ công nghệ tiên tiến có lõi cao với giá hợp lý. Trong môi trường màu từ bổ sung hệ thống công tối năng hơn trong sản xuất, giảm thiểu tối đa lao động sống ở các khâu gián tiếp.
- Tiếp tục duy trì và cải tiến các hình thức khoán, xây dựng và áp dụng các biện pháp nhằm tăng năng suất lao động. Trước mắt tập trung ở khâu sửa chữa, cải tiến thiết bị và khuôn mẫu nhằm bảo đảm năng suất thiết bị, năng suất khuôn mẫu một cách phát huy tối đa.
- Áp dụng tổng bộ các quy trình quản lý tiên tiến nhất để áp dụng toàn bộ các mặt quản lý trong toàn Công ty. Nâng cao tinh thần trách nhiệm và trên cơ sở đó mỗi năm kiến nghị và chú trọng vào trách nhiệm trước Công ty về các mặt hoạt động theo Quy chế đã ban hành

7. Địa bàn kinh doanh:

- ❖ Thị trường tiêu thụ của Công ty ở trong nước là chủ yếu chiếm đến 80% số lượng tiêu thụ hàng năm với các loại sản phẩm bao bì công nghiệp cung cấp cho khách hàng.
- ❖ Thị trường xuất khẩu : chủ yếu qua các nước Nhật, Hoa kỳ, Cambodia Với số lượng tiêu thụ hàng năm khoảng 6.000 tấn sản phẩm các loại.
- ❖ Trong quá trình phát triển, nhất là từ khi chuyển đổi hình thức sở hữu “ cổ phần hóa ” Công ty đã không ngừng mở rộng thị trường trong và ngoài nước với phương châm:

" Bao bì Nhựa Tân Phú không chỉ bảo quản mà còn tôn vinh sản phẩm của bạn "

8. Rủi Ro :

❖ Rủi ro kinh tế :

- ✚ Ngành bao bì nhựa gắn liền với sự tăng trưởng của các ngành công nghiệp chế biến thực phẩm, dược phẩm, xây dựng, giao thông , bảo vệ thực vật và các ngành công nghiệp khác. Nếu nền kinh tế có sức khỏe tốt, phát triển ổn định sức cầu duy trì ở mức cao thì ngành công nghiệp nhựa mới có thể tăng trưởng bền vững. Đây là các mối xích quan trọng tác động đến tình hình kinh doanh của ngành nhựa. Năm 2013 là năm đầy thách thức đối với nền kinh tế Việt Nam khi các áp lực về lạm phát, thâm hụt cán cân thương mại còn lớn; dự trữ ngoại tệ vẫn thấp; lãi suất chưa ổn định... là những bài toán khó giải, là giai đoạn khó khăn cho công ty.

- Triển vọng kinh tế dài hạn thường có nhiều yếu tố biến động khó xác định. Khi xuất hiện những biến động trong chỉ số kinh tế vĩ mô sẽ ảnh hưởng ngay đến tốc độ tăng trưởng của nền kinh tế và nhu cầu tiêu thụ của các ngành công nghiệp khác ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động sản xuất kinh doanh của ngành nhựa nói chung và của Công Ty CP Nhựa Tân Phú nói riêng.

❖ **Rủi ro về giá nguyên vật liệu :**

- Nguồn nguyên liệu sản xuất chủ yếu là nhập khẩu, chiếm gần từ 55 - 70% nguyên liệu để sản xuất.

Giá hạt nhựa biến động thường xuyên, nguồn nguyên liệu này hoàn toàn phải nhập khẩu, trong khi đó giá cả sản phẩm này biến động theo giá dầu. Biến động giá nguyên vật liệu tác động trực tiếp đến tỷ suất lợi nhuận của Công ty. Thực tế cho thấy trong xu hướng tăng dài hạn của giá hạt nhựa giai đoạn 2011-2013 đã làm cho tỷ suất lợi nhuận gộp của công ty giảm liên tục qua các năm . Năm qua nhờ giá nguyên liệu có chiều hướng giảm vào cuối năm giúp cho công ty cải thiện được kết quả kinh doanh của mình đặc biệt là chỉ tiêu lợi nhuận.

- Chính vì vậy, rủi ro nguyên vật liệu luôn là vấn đề đáng quan tâm của công ty trong thời gian tới.

❖ **Rủi ro về tỷ giá:**

- Hiện nay các sản phẩm của Công ty ngoài cung cấp cho thị trường nội địa còn xuất khẩu qua các nước như: Cambodia , Nhật Bản. Đáp ứng một phần nhu cầu nguồn ngoại tệ cho hoạt động sản xuất. Tuy nhiên nguồn nguyên vật liệu đầu vào của công ty chủ yếu là nhập khẩu và phần lớn các trang thiết bị, máy móc hiện đại của Công ty đều nhập khẩu từ các nước: Nhật, Trung Quốc, Đài Loan.... thì những biến động về tỷ giá hối đoái giữa đồng Việt Nam với các ngoại tệ mạnh (đặc biệt là Đôla Mỹ) sẽ có tác động nhất định đến hiệu quả kinh doanh của Công ty.

❖ **Rủi ro về lãi suất:**

- Trong cơ cấu vốn kinh doanh của công ty thì tỷ trọng nợ tương đối cao. Công ty hoạt động chủ yếu vào nguồn vốn vay các tổ chức tín dụng. Trong 3 năm gần nhất, chi phí tài chính của công ty chiếm từ 2-3% doanh thu. Đây là một áp lực đối với công ty trước những biến động lãi suất của thị trường.

II. Tình Hình Hoạt Động Trong Năm.

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh.

2. Tổ chức và nhân sự.

3. Tình hình đầu tư và thực hiện các dự án

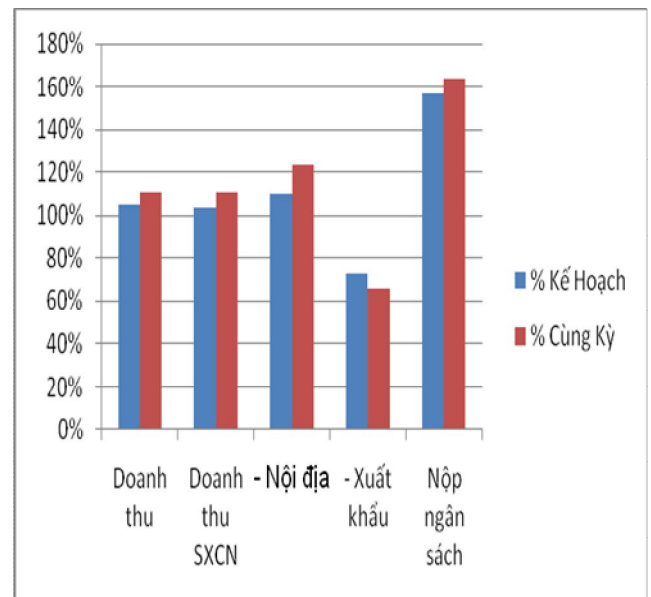
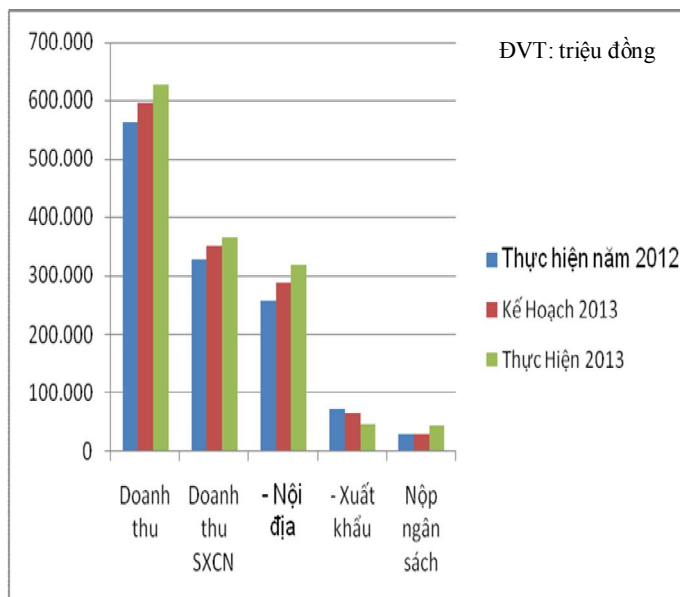
4. Tình hình tài chính.

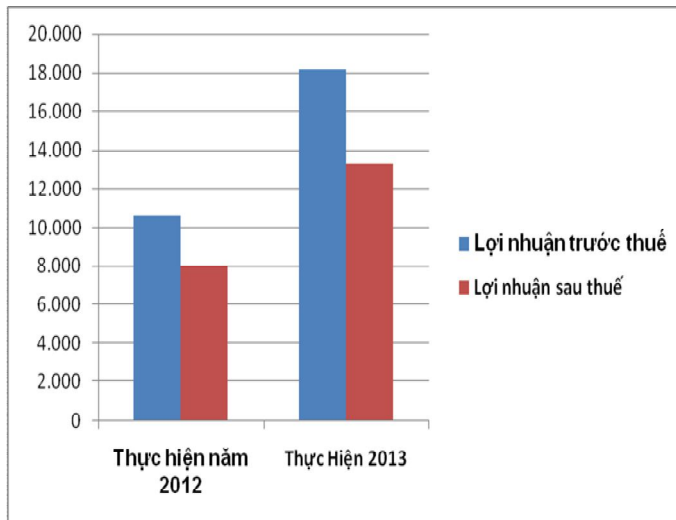
5. Cơ cấu cổ đông và thay đổi vốn đầu tư chủ sở hữu.



1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh.

Chỉ tiêu	Đvt	Thực hiện năm 2012	Năm 2013		So Sánh	
			Kế Hoạch	Thực Hiện	% Kế Hoạch	% Cùng Kỳ
Doanh thu	Triệu đồng	562.636	595.000	628.149	105%	111%
Doanh thu SXCN	Triệu đồng	326.700	350.000	365.000	104%	111%
- Nội địa	Triệu đồng	256.700	287.000	318.000	110%	123%
- Xuất khẩu	Triệu đồng	70.000	63.000	46.200	73%	66%
Nộp ngân sách	Triệu đồng	26.700	28.000	44.000	157%	164%
Kim ngạch XK	1.000 usd	3.303	3.000	2.200	73%	66%
Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	10.629		18.147		170%
Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	8.031		13.296		165%
Lợi tức / CP	Đồng/CP	1.930		2.708		140%





Trong năm 2013 Công ty đạt tăng trưởng doanh thu thuần tăng 11% so với cùng kỳ năm trước và tăng 5% so với kế hoạch năm 2013 đã đề ra. Đóng góp lớn cho sự tăng trưởng là do mở rộng quy mô nhà xưởng. Phát triển thêm một số sản phẩm mới. Công ty có được một số khách hàng truyền thống với các đơn hàng ổn định và không ngừng khai thác thêm các khách hàng mới, tiềm năng. Bên cạnh đó là công tác quản trị, quản

lý hàng tồn kho và các chi phí hoạt động đã được công ty thực hiện một cách quyết liệt. Lợi nhuận trước thuế tăng 70% so với cùng kỳ năm trước, lợi nhuận sau thuế tăng 65% so với cùng kỳ. Đó là kết quả đáng khích lệ cho sự nỗ lực của toàn thể Ban quản trị và các cán bộ công nhân viên trong Công ty.

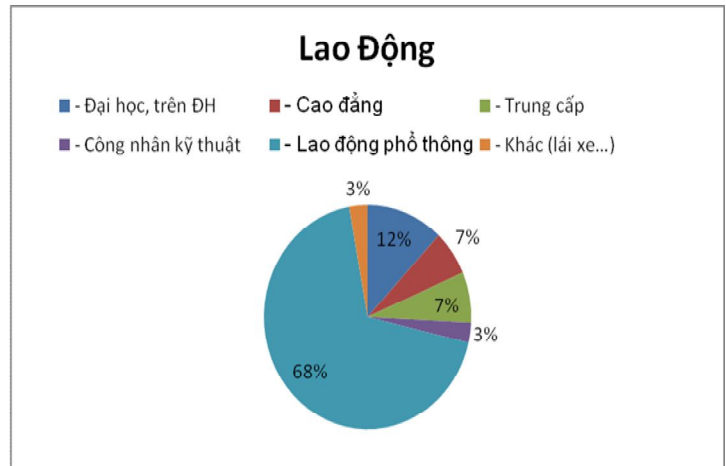
2. Tổ chức và nhân sự.

Họ Tên	Chức Danh	Năm Sinh
1. Hội Đồng Quản Trị		
Nguyễn Văn Hùng	Chủ Tịch HĐQT	1952
Hồ Công Thiện	Phó Chủ Tịch HĐQT	1971
Ngô Đức Trung	Thành Viên HĐQT	1965
Thượng Thị Ngọc Tuyết	Thành Viên HĐQT	1968
Nguyễn Quốc Nhựt	Thành Viên HĐQT	1970
2. Ban Tổng Giám Đốc		
Ngô Đức Trung	Tổng Giám Đốc	1965
Hồ Công Thiện	P. Tổng Giám Đốc KT	1971
Thượng Thị Ngọc Tuyết	P. Tổng Giám Đốc Tài Chính	1968
Nguyễn Thị Ly	P. Tổng Giám Đốc KD-XNK	1955
3. Ban Kiểm Soát		
Trần Hồng Phong	Trưởng Ban KS	1952
Trần Văn Tiến	Thành Viên BKS	1973
Trần Ngọc Hùng	Thành Viên BKS	1979

Những thay đổi trong ban điều hành: Biên bản họp ngày 29/06/2013, Hội đồng quản trị đã Quyết định cho thôi kiêm nhiệm chức vụ kế toán trưởng đối với Bà Thượng Thị Ngọc Tuyết và bổ nhiệm Ông Lê Việt Hùng giữ chức vụ Kế toán trưởng từ ngày 01/07/2013.

Thống kê lao động:

Chia theo trình độ	Nữ	Nam
- Đại học, trên ĐH	16	47
- Cao đẳng	10	24
- Trung cấp	8	30
- Công nhân kỹ thuật	1	14
- Lao động phổ thông	123	260
- Khác (lái xe...)	-	15
Tổng số	158	365
	548	



Chính sách lao động

Chính sách lương:

Công ty xây dựng chính sách lương riêng phù hợp với đặc trưng ngành nghề hoạt động và bảo đảm cho người lao động được hưởng đầy đủ các chế độ theo quy định của Nhà nước, phù hợp với trình độ, năng lực và công việc của từng người.

Chính sách thưởng:

Ngoài chính sách thưởng theo quy định trong thỏa ước lao động tập thể. Nhằm khuyến khích động viên cán bộ công nhân viên trong Công ty gia tăng hiệu quả đóng góp. Công ty có chính sách thưởng định kỳ, thưởng đột xuất cho cá nhân và tập thể.

Bảo hiểm và phúc lợi:

Chế độ bảo hiểm, chế độ thai sản được công ty thực hiện đầy đủ. Đóng bảo hiểm cho người lao động theo đúng quy định của nhà nước.

Chế độ làm việc

Chế độ làm việc tại TPP được áp dụng theo đúng luật lao động. Công nhân viên làm việc 8 giờ/ngày. Nhân viên làm ca sẽ được hưởng thù lao và các chế độ lương phù hợp theo quy định của công ty. Môi

trường làm việc sạch sẽ, được trang bị đầy đủ bảo hộ lao động và các chính sách bồi dưỡng độc hại tùy theo mức độ công việc.

Tuyển dụng

Mục tiêu tuyển dụng của Công ty là thu hút người lao động có năng lực vào làm việc cho Công ty. Đáp ứng nhu cầu mở rộng sản xuất kinh doanh. Tùy theo từng vị trí cụ thể mà Công ty đề ra những tiêu chuẩn bắt buộc riêng. song tất cả các chức danh đều phải đáp ứng các yêu cầu cơ bản như: có trình độ chuyên môn cơ bản. Cán bộ quản lý phải tốt nghiệp đại học chuyên ngành, nhiệt tình, yêu thích công việc, chủ động trong công việc, có ý tưởng sáng tạo. Đối với các vị trí quan trọng, các yêu cầu tuyển dụng khá khắt khe, với các tiêu chuẩn bắt buộc về kinh nghiệm công tác, khả năng phân tích và trình độ ngoại ngữ, tin học .

Công tác đào tạo

Công ty luôn duy trì chính sách đào tạo hằng năm nhằm nâng cao trình độ đội ngũ lao động toàn công ty. Hình thức đào tạo chủ yếu được thực hiện dưới dạng đào tạo tại chỗ và đào tạo chuyên sâu với các nội dung :

- ✓ Tập trung và có kế hoạch đào tạo, đào tạo lại và bồi dưỡng quản lý kinh tế và nghiệp vụ chuyên môn, đáp ứng tiêu chuẩn cán bộ, công nhân viên đối với từng chức danh quy định.
- ✓ Đối với đội ngũ cán bộ lãnh đạo chủ chốt, được công ty chú trọng bồi dưỡng các kiến thức về quản lý kinh tế; về hợp tác, liên doanh, liên kết với nước ngoài; về quản lý và điều hành dự án; về pháp luật thuộc các lĩnh vực phụ trách; về tin học và ngoại ngữ. Đặc biệt ưu tiên đào tạo trình độ trên đại học để nâng cao về chuyên môn, phù hợp với yêu cầu, nhiệm vụ và định hướng chiến lược phát triển của công ty.
- ✓ Hằng năm các phòng ban, đơn vị trực thuộc tiến hành rà soát, kiểm điểm kết quả thực hiện kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng trong năm, xây dựng kế hoạch về công tác đào tạo, đào tạo lại và bồi dưỡng cán bộ công nhân viên thuộc đơn vị mình cho năm sau và báo cáo cho Ban Tổng Giám đốc.

3. Tình hình đầu tư và thực hiện các dự án:

- ✚ Trong năm Công ty đã thực hiện đầu tư nâng cấp trang thiết bị, dây chuyền sản xuất với công nghệ mới giúp tiết kiệm nhiên liệu và công suất cao.

✚ Đã thực hiện việc đầu tư xây dựng Nhà kho Chi nhánh Long An, đáp ứng nhu cầu mở rộng sản xuất là lưu giữ hàng hóa vật tư.

✚ Thực hiện đền bù giải tỏa và sang lấp mặt bằng chuẩn bị xây dựng Nhà máy sản xuất cho Chi nhánh Bắc Ninh.

Kết quả thực hiện các dự án đầu tư trong năm như sau:

STT	Hạn Mục Đầu Tư / Đơn Vị Sử Dụng	Máy móc thiết bị	Khuôn Mẫu	Phụ Tùng - Linh Kiện	Xây Dựng Cơ Bản
1	CN. TP. Hồ Chí Minh	230.659.740	1.619.772.000	200.893.800	
2	CN Long An	11.343.761.776	7.027.534.964	777.348.896	12.207.204.000
3	CN Bắc Ninh	8.376.000.868	1.206.835.320	103.455.048	994.000.000
4	CN Hà Nội	-	176.702.400	2.608.674.360	
Tổng Cộng		19.950.422.384	10.030.844.684	3.690.372.104	13.201.204.000

✚ Trong năm đã thực hiện việc chuyển vốn đầu tư dự án liên doanh xây dựng nhà máy tái chế phế liệu Việt Lào với số tiền : 234. 486 USD

4. Tình hình tài chính:

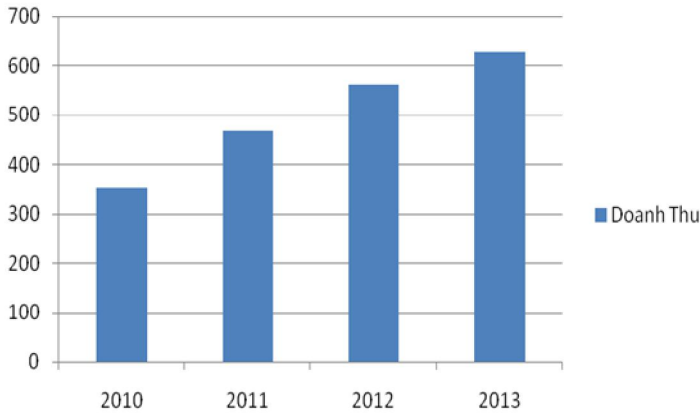
Chỉ Tiêu	ĐVT	Năm 2013	Năm 2012	% Tăng / Giảm
Tổng tài sản	Tỷ đồng	249.44	207.94	119.96%
Vốn CSH	Tỷ đồng	68.42	55.24	123.86%
Doanh thu thuần	Tỷ đồng	626.16	561.11	111.59%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	Tỷ đồng	82.42	72.41	113.82%
Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	18.14	10.62	170.81%
Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	13.29	8.03	165.50%
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	Đồng	2,708	1,930	140.31%

- ✚ Năm 2013 tổng tài sản tăng 20% so với cùng kỳ năm trước là do trong năm công ty đã đầu tư thêm các dây chuyền máy móc thiết bị mới, công nghệ hiện đại để mở rộng quy mô sản xuất.
- ✚ Vốn chủ sở hữu tăng 23% do trong năm Công ty có phát hành thêm 1.000.000 cổ phiếu tăng vốn điều lệ theo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông đã đề ra năm 2013.
- ✚ Các chỉ tiêu lợi nhuận trước thuế và sau thuế tăng tương đương khoảng 70% so với cùng kỳ năm trước là do trong năm Công ty đã nhận được hỗ trợ từ Quỹ tiết kiệm năng lượng với số tiền 3.687.644.016 đồng, bên cạnh đó chi phí lãi vay có chiều hướng giảm trong năm giúp Công ty tiết kiệm một phần chi phí.
- ✚ Lợi nhuận tăng cao so với cùng kỳ năm trước góp phần cho lãi cơ bản trên cổ phiếu tăng hơn 40% so với cùng kỳ.

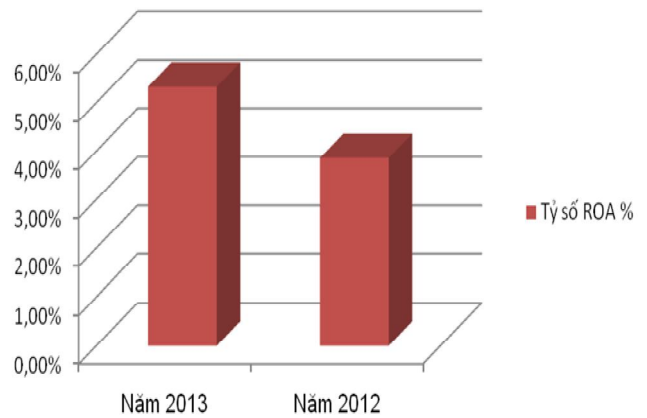
Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

STT	Chỉ Tiêu	ĐVT	Năm 2013	Năm 2012
1	Cơ cấu tài sản			
	- Tài sản dài hạn / Tổng tài sản	%	35,50%	32,50%
	- Tài sản ngắn hạn / Tổng tài sản	%	64,50%	67,50%
2	Cơ cấu nguồn vốn			
	- Nợ / Tổng tài sản	%	71,82%	72,55%
	- Nợ / Vốn CSH	%	261,85%	273,10%
3	Khả năng thanh toán			
	- Khả năng thanh toán nhanh	Lần	0,87	0,87
	- Khả năng thanh toán hiện hành	Lần	1,16	1,23
4	Năng lực hoạt động			
	- Vòng quay hàng tồn kho	Vòng	13	11
	- Vòng quay tài sản	Vòng	3	2,7
5	Tỷ suất lợi nhuận			
	ROA	%	5,33%	3,86%
	ROE	%	19,43%	14,54%
	- LNST/ DTT	%	2,12%	1,43%

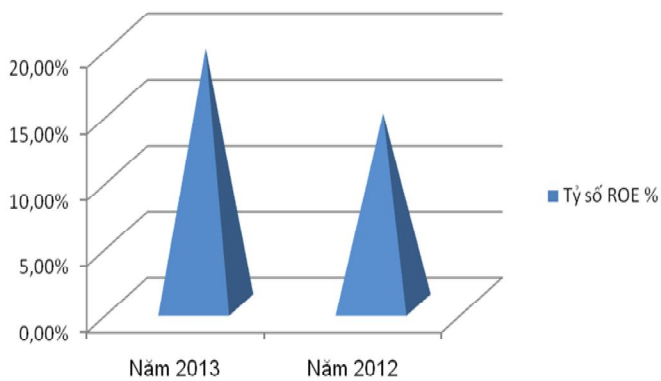
BIỂU ĐỒ DOANH THU



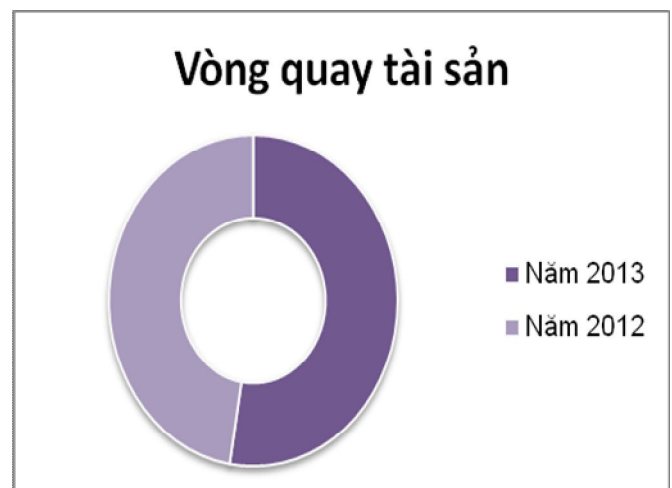
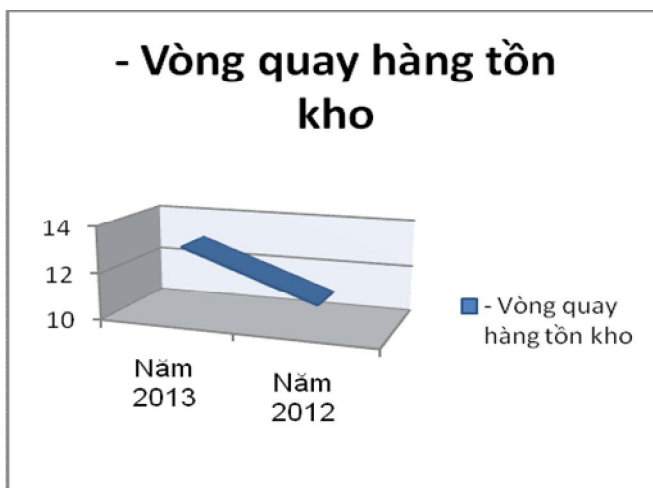
Tỷ số ROA



Tỷ số ROE %



- ✚ Các chỉ số tài chính năm 2013 phản ánh tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh Công ty năm 2013 đạt hiệu quả cao:
- ✚ Cơ cấu tài sản dài hạn trên tổng tài sản chiếm 35.50%, tăng cao so với cùng kỳ là do công ty đã mua sắm đầu tư thêm một số thiết bị mới năm 2013.
- ✚ Tài sản ngắn hạn chiếm 64.50% trên tổng giá trị tài sản trong đó một phần là do lượng tiền thanh toán tiền hàng thu về cuối năm trên số dư tiền gửi lớn.
- ✚ Công ty hoạt động chủ yếu dựa vào nguồn vốn vay, các chỉ số nợ cuối năm 2013 có chiều hướng giảm do Công ty đã chủ động thanh toán nợ vay để giảm bớt một phần chi phí lãi vay.
- ✚ Khả năng thanh toán hiện hàng và khả năng thanh toán nhanh đều tăng so với cùng kỳ đều đó cho thấy công ty đủ khả năng thanh toán cho các khoản nợ vay đến hạn, đáp ứng kịp thời các khoản vay cho hoạt động sản xuất kinh doanh. Chỉ số trên đo lường mức thanh khoản của của doanh nghiệp.
- ✚ Chỉ số vòng quay hàng tồn kho năm 2013 tăng so 13 vòng với cùng kỳ năm trước 11 vòng cho thấy Công ty đã bán hàng nhanh và hàng tồn kho không bị ứ đọng nhiều. Hàng dự trữ trong kho vừa đủ để đáp ứng cho việc bán hàng và nguyên vật liệu vật tư dự trữ đủ cho việc sản xuất trong thời gian cần thiết. Vòng quay tài sản thể hiện khả năng doanh nghiệp tạo ra doanh thu từ việc đầu tư vào tổng tài sản. Chỉ số vòng quay tài sản năm 2013 là 3 cho thấy với mỗi 1 đồng tài sản tạo ra 3 đồng doanh thu.
- ✚ Chỉ số ROA, ROE năm 2013 tăng so với cùng kỳ năm 2012, ROA năm 2012 là 3.86% tăng lên 5.33% năm 2013, ROE năm 2012 là 14.54% tăng lên 19.43% năm 2013. Hai chỉ số trên cho thấy tỷ suất lợi nhuận trên tổng tài sản và tỷ suất lợi nhuận trên tổng nguồn vốn tăng cao.



5. Cơ cấu cổ đông và thay đổi vốn đầu tư chủ sở hữu.

THÔNG TIN CỔ ĐÔNG

Vốn điều lệ: 49.999.420.000 đồng

Mã chứng khoán: TPP

Tổng số CP: 49.999.420 CP

Số lượng CP lưu hành: 4.999.942 CP

Số lượng CP tự do chuyển nhượng: 4.499.942

CP

Số lượng CP bị hạn chế chuyển nhượng:

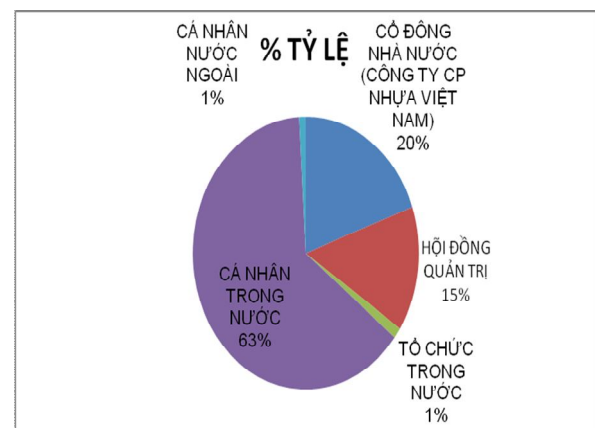
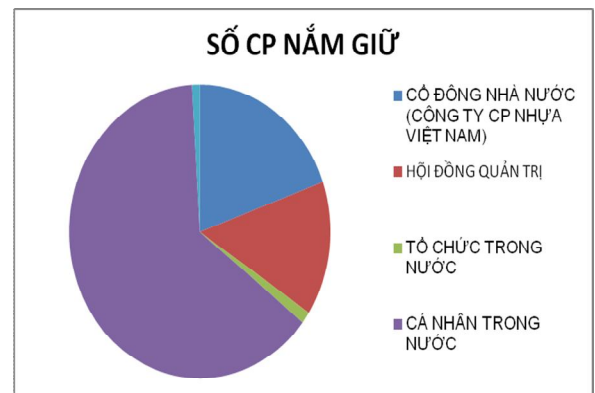
500.000 CP

Số lượng CP quỹ: 0 CP



CƠ CẤU CỔ ĐÔNG

CỔ ĐÔNG	SỐ CP NĂM GIỮ	% TỶ LỆ
CÔNG TY CP NHỰA VIỆT NAM	976.140	19,52%
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ	739.964	14,80%
CỔ ĐÔNG TRONG NƯỚC (Không bao gồm cổ đông nhà nước)		
- TỔ CHỨC	64.402	1,29%
- CÁ NHÂN	3.171.828	63,44%
CỔ ĐÔNG NƯỚC NGOÀI		
- TỔ CHỨC		
- CÁ NHÂN	47.608	0,95%
CỔ PHIẾU QUỸ	-	
TỔNG	4.999.942	100%





(HĐQT, Ban TGD, Ban Kiểm soát, Kế toán trưởng) tại ngày 31/12/2013

HỌ TÊN	CHỨC VỤ	SỐ CP NĂM GIỮ	TỶ LỆ %
NGUYỄN VĂN HÙNG	CT HĐQT	281.098	5,62%
HỒ CÔNG THIỆN	P. CT HĐQT - P.TGD KỸ THUẬT	90.630	1,81%
NGÔ ĐỨC TRUNG	TV. HĐQT - TGD	313.664	6,27%
THƯỢNG THỊ NGỌC TUYẾT	TV. HĐQT - P.TGD TÀI CHÍNH	45.922	0,92%
NGUYỄN QUỐC NHỰT	TV. HĐQT	-	0,00%
NGUYỄN THỊ LY	P.TGD -PT THỊ TRƯỜNG XNK	101.035	2,02%
TRẦN HỒNG PHONG	TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT	17.895	0,36%
TRẦN VĂN TIẾN	TV. BAN KIỂM SOÁT	3.520	0,07%
TRẦN NGỌC HÙNG	TV. BAN KIỂM SOÁT	-	0,00%
LÊ VIỆT HÙNG	KẾ TOÁN TRƯỞNG	9.610	0,19%

Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

- Theo nghị quyết số 09/NQ-ĐHCD-NTP của ĐHCĐ thường niên ngày 18 tháng 5 năm 2013 đã thông qua về việc phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ. Công ty đã thực hiện phát hành 1.000.000 cổ phiếu cho Cổ đông chiến lược, cho cán bộ công nhân viên và trả cổ tức cho cổ đông hiện hữu bằng cổ phiếu. Ngày 02/12/2013 Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam-CN. TP.HCM đã cấp chứng nhận đăng ký chứng khoán số: 32/2008/GCNCP-VSD-3 cho Công ty CP Nhựa Tân Phú về việc đăng ký bổ sung chứng khoán phát hành tăng vốn. Ngày 19/12/2013, Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội đã ra quyết định về việc chấp thuận niêm yết bổ sung cổ phiếu Công ty CP Nhựa Tân Phú.
- Vốn chủ sở hữu thay đổi sau đợt phát hành là: 49.999.420.000 đồng
- Giao dịch cổ phiếu quỹ: không có
- Giao dịch khác:
 - Ngày 06/06/2013, Ông Nguyễn Quốc Nhựt – Thành viên HĐQT đăng ký bán 26.800 CP, lý do: việc riêng.
 - Ngày 14/08/2013, Bà Thượng Thị Ngọc Tuyết – P. TGD – TV HĐQT đăng ký bán 40.000 CP, lý do việc riêng.

III. QUẢN TRỊ CÔNG TY.

1. Hội đồng quản trị.
2. Ban kiểm soát.
3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của HĐQT, Ban giám đốc và Ban kiểm soát.



1. Hội đồng quản trị:

HỌ TÊN	CHỨC VỤ	TƯ CÁCH THÀNH VIÊN	CHỨC VỤ TẠI CÔNG TY KHÁC
NGUYỄN VĂN HÙNG	CT HĐQT	ĐỘC LẬP	
HỒ CÔNG THIÊN	P. CT HĐQT - P.TGD KỸ THUẬT	BAN ĐIỀU HÀNH	
NGÔ ĐỨC TRUNG	TV. HĐQT - TGD	BAN ĐIỀU HÀNH	
THƯỢNG THỊ NGỌC TUYẾT	TV. HĐQT - P.TGD TÀI CHÍNH	BAN ĐIỀU HÀNH	
NGUYỄN QUỐC NHỰT	TV. HĐQT	ĐẠI DIỆN VỐN NHÀ NƯỚC	GIÁM ĐỐC CTY TNHH MTV NHỰA SỐ MỘT

Hoạt động của Hội đồng quản trị

Ngày	Số nghị quyết	Nội dung
26/03/2013	06/NQ-HĐQT-NTP	<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua báo cáo kiểm toán năm 2012 - Thông qua báo cáo của TGD về công tác đầu tư năm 2012 và kế hoạch đầu tư năm 2013. - Thông qua báo cáo của TGD về tình hình sản xuất kinh doanh Quý I/2013 và các giải pháp thực hiện kế hoạch SXKD quý II/2013. - Thông qua kế hoạch tổ chức Đại Hội Cổ Đông năm 2013
18/05/2013	09/NQ-ĐHCĐ-NTP	<ul style="list-style-type: none"> - Đại hội nhất trí thông qua các báo cáo. - Đại hội nhất trí thông qua các chỉ tiêu chủ yếu năm 2013. - Đại hội cổ đông nhất trí thông qua mức thù lao HĐQT, Ban kiểm soát, và thư ký năm 2012 và năm 2013 - Đại hội cổ đông thông qua việc phân phối lợi nhuận và mức chi cổ tức năm 2012. - Thông qua việc tăng vốn điều lệ. - Thông qua việc sửa đổi điều lệ của Công ty.

		- Thông qua danh sách các Công ty kiểm toán.
12/08/2013	04/NQ-HĐQT-NTP	- Nhất trí về việc tăng vốn điều lệ năm 2013. - Thông qua kế hoạch phát hành cổ phiếu. - Giao cho TGD triển khai thực hiện.

Các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị

Trong năm, Hội đồng quản trị đã ban hành 3 Nghị quyết liên quan đến công tác điều hành sản xuất kinh doanh, trả cổ tức, quyết định phê duyệt, quyết định điều chỉnh, quyết định phát hành cổ phiếu... mà Hội đồng quản trị năm 2013 đã phê duyệt. Các Nghị quyết, của Hội đồng quản trị ban hành đều được sự thống nhất, đồng thuận của các thành viên và phù hợp với Điều lệ Công ty.

Số lần tham dự các cuộc họp HĐQT:

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
1	Nguyễn Văn Hùng	Chủ tịch	5	100%	
2	Hồ Công Thiện	Phó chủ tịch	5	100%	
3	Ngô Đức Trung	TV	5	100%	
4	Thượng Thị Ngọc Tuyết	TV	5	100%	
5	Nguyễn Quốc Nhựt	TV	4	80%	Bận việc cá nhân

2. Ban kiểm soát:

Trong năm 2013, Ban kiểm soát đã thực hiện việc giám sát thực hiện và đánh giá các hoạt động của HĐQT và ban điều hành:

❖ Về hoạt động của Hội đồng quản trị:

- Trong năm 2013, Hội Đồng Quản Trị đã họp 5 phiên (trong đó có 1 phiên họp mở rộng). Trong đó ban hành 03 Nghị quyết để chỉ đạo thực hiện.
- Ban Thường trực hội đồng quản trị đã họp 11 lần, Chủ tọa các cuộc họp của HĐQT, TTHĐQT là ông Nguyễn Văn Hùng (Chủ tịch Hội đồng quản trị).

- Trình tự các cuộc họp theo đúng quy định, các nội dung quyết định đưa ra đều được bàn bạc kỹ và đạt được sự thống nhất cao của các thành viên HĐQT, kết quả đã làm được những nội dung công việc theo nghị quyết của đại hội đồng cổ đông như sau:
 - ✓ Về sản xuất của 2 phân xưởng khi về Long an: Sau hơn 1 năm chuyển về Long An với lợi thế về mặt bằng và môi trường làm việc nên tình hình sản xuất của 2 phân xưởng có hướng phát triển tốt, trong năm 2013 Chi nhánh Long An đã hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu Công ty giao.
 - ✓ Trong năm 2013 Công ty tiếp tục đầu tư xây dựng Nhà kho tại Long An, với diện tích xây dựng là 4259m², trong đó ngăn ra làm Văn phòng tạm là 353m². Đến ngày 5/01/2014 công trình nghiệm thu và đưa vào hoạt động. Tổng giá trị đầu tư là 12.207.20140.169 đồng.
 - ✓ Về xin cấp giấy chủ quyền đất ở Bắc Ninh: Đã được cấp giấy chủ quyền. Đã san lấp mặt bằng và đang làm hồ sơ để tiến hành xây dựng Xưởng sản xuất..
 - ✓ Về hoạt động của Công ty TNHH XNK Nhựa Việt Lào: Hiện nay đã xong phần xây dựng cơ bản, đang triển khai lắp đặt các dây chuyền máy.
 - ✓ Ngày 28 tháng 10 năm 2013 Công ty đã ký Hợp đồng Liên Doanh với Công ty TNHH Thương mại Hoàn Á, Phòng Thành, Trung Quốc để cùng thành lập công ty TNHH Nhựa Mêkông. Địa điểm đăng ký Khu thương mại Densavanh, huyện Sepon, tỉnh Savan nakhet, nước CHDCND LÀO. Vốn điều lệ 4.000.000USD (trong đó Công ty CP Nhựa Tân Phú góp 10% là 400.000USD (trong 10% đó 300.000USD tiền mặt, 100.000USD là thương hiệu). Hiện nay đã được cơ quan Nhà nước Việt Nam và Lào cấp phép đầu tư. Lào đã cho thuê đất, hiện đã phát quang và san lấp chuẩn bị cho xây dựng Nhà xưởng dự kiến cuối năm 2014 Công ty sẽ đi vào hoạt động.
 - ✓ Để tăng cường công tác quản lý Công ty đã thuê tư vấn để xây dựng quy trình quản lý ISO 9001:2008, tháng 1/2014 đã được cấp Giấy chứng nhận.
 - ✓ Tuy nhiên Ban kiểm soát nhận thấy còn những hạn chế sau: Công tác thị trường ở Chi nhánh Bắc Ninh, Chi nhánh TP Hồ Chí Minh làm chưa tốt nên năm 2013 kế hoạch sản xuất của 2 Chi nhánh đạt thấp. Một số kế hoạch đầu tư thiết bị, khuôn mẫu còn chậm về thời gian, dự án Việt Lào tiến độ còn chậm so với thời gian dự kiến.

- ❖ **Về thực hiện Nghị Quyết ĐH đồng cổ đông thường niên 2013 và những nội dung thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ đã ủy quyền.**

Đối chiếu với Nghị quyết ĐHCĐ, Ban kiểm soát nhận thấy Hội đồng quản trị đã thực hiện đúng những nội dung Nghị Quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013. Trong điều kiện tình hình kinh tế trong nước vẫn còn gặp nhiều khó khăn, hàng trăm ngàn doanh nghiệp bị phá sản, một số doanh nghiệp cùng ngành làm ăn thua lỗ nhưng với sự nỗ lực cao, sự linh hoạt trong chỉ đạo, kiểm tra đôn đốc của HĐQT vì vậy mà năm 2013 Công ty đã phấn đấu hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu do Đại hội cổ đông đề ra, riêng về xuất khẩu không đạt do đồng Yên bị sụt giảm nên phía đối tác Nhật hạn chế việc nhập khẩu thùng rác Y tế.

Trong năm 2013 HĐQT cũng đã hoàn thành việc phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ, trong đó:

- + Phát hành cho đối tác riêng lẻ: 500.000 cổ phần;
- + Phát hành cho cán bộ, công nhân viên: 100.000 cổ phần;
- + Phát hành cổ phiếu tạm ứng cổ tức năm 2013: 400.000 cổ phần.

❖ **Đánh giá công tác quản lý, điều hành của HĐQT và Ban TGD:**

Hội đồng quản trị, Thường trực Hội đồng quản trị đã tổ chức đầy đủ các cuộc họp định kỳ theo quy định và những cuộc họp của Thường trực để giải quyết những vấn đề thường xuyên, đột xuất. Công ty và các Chi nhánh điều tổ chức Giao ban vào đầu mỗi tháng, Ban điều hành và các thành viên HĐQT đều tham gia họp với tất cả các cán bộ chủ chốt, sơ kết rút kinh nghiệm hàng quý, 6 tháng và Tổng kết năm.

Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của HĐQT và ban TGD trong năm qua tuân thủ đúng các quy định trong Điều lệ, Quy chế quản trị, Quy chế làm việc của HĐQT của Công ty, đảm bảo tính thống nhất, đúng trình tự. Các chủ trương trước khi triển khai luôn được các thành viên HĐQT trao đổi, đề xuất ý kiến cụ thể và đạt được sự thống nhất cao. HĐQT đã được sự theo sát nắm rõ tình hình hoạt động của công ty cũng như các đơn vị thành viên, có ý kiến chỉ đạo cụ thể, tích cực hỗ trợ công tác điều hành của Ban tổng giám đốc, của Giám đốc các đơn vị thành viên. Việc triển khai tổ chức thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Nghị quyết HĐQT của TGD là kịp thời, sát tình hình cụ thể của từng thời điểm và từng đơn vị.

❖ **Đánh giá hoạt động và nhận định của Ban kiểm soát:**

Trong năm Ban kiểm soát đã thực hiện việc kiểm tra, tham gia các hoạt động và giám sát việc thực hiện nghị quyết của ĐH đồng cổ đông đã đề ra.

Nhân sự của Ban kiểm soát ổn định, có trách nhiệm trong công việc.

- **Hoạt động của Ban kiểm soát.**

-Trường ban kiểm soát đồng thời là Chánh văn phòng kiêm Chủ tịch Công đoàn nên được tham dự tất cả các cuộc họp của HĐQT, TTHĐQT, các cuộc giao ban, sơ tổng kết của công ty vì vậy có điều kiện nắm bắt tất cả các nội dung hoạt động Công ty và thường xuyên kiểm tra, giám sát hoạt động của Công ty cũng như tham gia ý kiến về định hướng phát triển cho từng giai đoạn với HĐQT trong các phiên họp để HĐQT làm căn cứ quyết định trong công tác chỉ đạo được kịp thời.

-Ban kiểm soát họp định kỳ một năm 2 hai lần, để kiểm tra đánh giá tình hình hoạt động SXKD 6 tháng và kết thúc năm tài chính trước khi Đại hội. Thường xuyên trao đổi thông tin giữa các thành viên Ban kiểm soát để có nhận định đánh giá hoạt động của Công ty một cách trung thực và chính xác.

-Phối hợp với các bộ phận chuyên môn để tiếp nhận và thu thập thông tin liên quan đến công tác và nội dung cần giám sát. Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ kiểm tra giám sát, BKS luôn nhận được sự hỗ trợ tích cực của HĐQT, Ban điều hành cho đến nhân viên các phòng ban.

- **Đề nghị của Ban kiểm soát.**

- Năm 2013 khép lại với những sự kiện, diễn biến phức tạp và khó lường của nền kinh tế thế giới, nền kinh tế Việt Nam trong đó có Ngành nhựa, Trước tình hình đó HĐQT và Ban TGD đã linh hoạt chủ động bàn bạc, xây dựng kế hoạch, đề ra nhiều chủ trương và giải pháp thực hiện nên đã hoàn thành xuất sắc các chỉ tiêu SXKD năm 2013, bảo toàn và phát triển nguồn vốn của cổ đông, vượt chỉ tiêu về chia cổ tức cổ đông, tăng thu nhập cho người lao động. Đề nghị Đại hội ghi nhận sự nỗ lực, cố gắng của HĐQT và Ban điều hành công ty cũng như sự đóng góp to lớn của CBCNV, lao động của công ty.

-Năm 2014, theo dự báo kinh tế Việt Nam có dấu hiệu phục hồi nhưng vẫn chậm, ngay từ đầu năm giá xăng dầu đã tăng, giá điện dự kiến sẽ tăng, nguyên liệu tăng giảm thất thường, lãi suất ngân hàng có giảm, nhưng vẫn không phải dễ vay. Trong khi đó năm 2014 công ty đang đầu tư vào dự án lớn và thiết bị, khuôn mẫu cần một lượng vốn lớn nên áp lực về lãi vay vẫn tăng. Trước tình hình đó TGD đã xây dựng kế hoạch của năm 2014 và đã báo cáo trước Đại hội, BKS cũng thấy rằng kế hoạch năm 2014 có nhiều yếu tố tích cực, song vẫn cần sự chỉ đạo sâu sắc của HĐQT và sự linh hoạt nhạy bén của cơ quan điều hành cùng sự nỗ lực phấn đấu của toàn thể CBCNV, lao động trong Công ty, sự

chia sẻ của quý vị cổ đông, chắc chắn năm 2014 công ty chúng ta sẽ thực hiện được mục tiêu mà Đại hội đã đề ra.

Đề năm 2014 Công ty hoạt động hiệu quả. BKS có ý kiến như sau:

-Trong đầu tư thiết bị, khuôn mẫu cần quan tâm tới việc đảm bảo về thời gian, không để lỡ kế oạch, làm mất lòng tin của khách hàng. Đẩy mạnh việc tiếp cận và mở rộng thị trường cả trong và ngoài nước, tìm kiếm khách hàng mới và sản phẩm mới.

-HDQT và Ban điều hành Công ty đầu tư thuê tư vấn đề triển khai thực hiện việc sắp xếp nhà xưởng thật khoa học và duy trì chương trình 5S trong toàn Công ty.

-Cần triển khai sớm việc xây dựng nhà xưởng SX tại đất ở Xuân Lâm, Thuận Thành, Bắc Ninh để khai thác, không để lãng phí đất.

❖ Phương hướng hoạt động năm 2014.

-Tiếp tục thực hiện đầy đủ trách nhiệm và quyền hạn của Ban kiểm soát đã được quy định trong Điều lệ công ty cụ thể:

✓ Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp trong quản lý, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh, trong tổ chức công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính của năm 2014.

✓ Tiến hành thẩm định báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính hợp nhất hàng quý và năm 2014; cũng như thẩm định báo cáo đánh giá công tác quản lý của HDQT, CQĐH và trình báo cáo thẩm định đó lên Đại Hội đồng cổ đông thường niên năm 2015.

✓ Chuẩn bị Tổng kết nhiệm kỳ của Ban kiểm soát 5 năm (2010-2015).

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của HDQT, Ban tổng giám đốc và Ban kiểm soát.

➤ Số lượng cổ phiếu của thành viên HDQT và Ban kiểm soát có thay đổi do trong năm Công ty đã chi cổ tức 10% bằng cổ phiếu và đã phân bổ quyền mua cho CBCNV trong đợt phát hành tăng vốn điều lệ năm 2013.

➤ Ngày 06/06/2013, Ông Nguyễn Quốc Nhựt – Thành viên HDQT đăng ký bán 26.800 CP, lý do: việc riêng.

➤ Ngày 14/08/2013, Bà Thượng Thị Ngọc Tuyết – P. TGD – TV HĐQT đăng ký bán 40.000 CP, lý do việc riêng.

STT	Người thực hiện giao dịch	HĐQT & BKS	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	Nguyễn Văn Hùng	Chủ tịch HĐQT	254.217	6.36%	281.098	5.6%	Mua và nhận cổ tức
2	Ngô Đức Trung	Thành Viên	283.859	7.10%	313.664	6.27%	Mua và nhận cổ tức
3	Hồ Công Thiện	Thành Viên	81.500	2.04%	90.630	1.81%	Mua và nhận cổ tức
4	Thượng Thị Ngọc Tuyết	Thành Viên	80.857	2.02%	45.922	0.91%	Mua, nhận cổ tức và Bán
5	Nguyễn Quốc Nhựt	Thành Viên	26.800	0.67%	0	0%	Bán
6	Trần Hồng Phong	TBKS	15.339	0.38%	17.895	0.35%	Mua và nhận cổ tức
7	Trần Văn Tiến	TVBKS	3.200	0.08%	3.520	0.07%	Nhận cổ tức

Các khoản lợi ích của HĐQT, Ban tổng giám đốc và Ban kiểm soát.

STT	Họ Và Tên	Chức Vụ	Phụ cấp, Lương và các khoản thưởng
1	Nguyễn Văn Hùng	CT. HĐQT	665.965.393
2	Hồ Công Thiện	PCT. HĐQT -P.TGD	591.843.535
3	Ngô Đức Trung	TV HĐQT –TGD	742.122.808
4	Thượng Thị Ngọc Tuyết	TV HĐQT –P. TGD	525.554.177
5	Nguyễn Quốc Nhựt	TV HĐQT	116.444.585
6	Nguyễn Thị Ly	P. TGD	368.494.280
7	Trần Hồng Phong	TBKS	318.380.736
8	Trần Văn Tiến	TV BKS	298.604.086
9	Trần Ngọc Hùng	TV BKS	56.222.292

IV. BÁO CÁO BAN TỔNG GIÁM ĐỐC



1. Đánh Giá Kết Quả Hoạt Động Sản Xuất Kinh Doanh:

- Tình hình kinh tế năm 2013 diễn biến rất phức tạp do khủng hoảng kinh tế thế giới nên sức tiêu thụ của thị trường trong nước cũng giảm mạnh, đồng thời giá điện, giá xăng dầu liên tục điều chỉnh ảnh hưởng lớn đến SXKD và trực tiếp ảnh hưởng đến đời sống và thu nhập của người lao động.
- Tình hình trong nước tiếp tục giảm sút của sản xuất công nghiệp với sự phá sản, giải thể của hàng loạt các doanh nghiệp. Các doanh nghiệp ngành nhựa nói chung và Công ty CP Nhựa Tân Phú nói riêng cũng gặp nhiều khó khăn.
- Nhu cầu thị trường trong nước sút giảm là nguyên nhân giảm mạnh doanh thu của một số nhóm sản phẩm chủ lực (két, thùng sơn...)
- Công tác quản lý được duy trì và kiểm tra thường xuyên, tiếp tục giữ được việc kiểm soát mức chi phí nguyên vật liệu, điện nước tiêu thụ trong sản xuất theo đúng kế hoạch đã đề ra.
- Công ty luôn chú trọng đầu tư máy móc, thiết bị, khuôn mẫu nâng cao năng lực sản xuất cho hầu hết các nhóm sản phẩm.
- Khoán sản phẩm đến từng ca, tổ sản xuất đã đạt được kết quả tốt, người lao động nhiệt tình hưởng ứng, năng suất lao động tăng. Tạo được tâm lý thi đua trong sản xuất.
- Các chi nhánh, phòng ban Công ty đã đi vào hoạt động ổn định.
- Ban lãnh đạo và toàn thể CB CNV Công ty đoàn kết và cùng cố gắng thực hiện hoàn thành các mục tiêu SXKD đã đề ra.

➤ Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2013

- Trước những thuận lợi và khó khăn nêu trên, tập thể CB CNV Công ty đã cố gắng phấn đấu trong sản xuất kinh doanh, ổn định được việc làm và thu nhập cho người lao động. Cụ thể, kết quả thực hiện các chỉ tiêu chính so với kế hoạch mà Công ty đề ra như sau:

Chỉ tiêu	Đvt	Thực hiện năm 2012	Năm 2013	
			Kế Hoạch	Thực Hiện
Doanh thu	Triệu đồng	562.636	595.000	628.149
Doanh thu SXCN	Triệu đồng	326.700	350.000	365.000
Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	10.629	> 20% VDL	18.147

2. Tình Hình Tài Chính :

Tình hình tài sản:

CHỈ TIÊU (triệu đồng)	NĂM 2013	NĂM 2012	% 2013 /2012
Tổng tài sản	249.446	207.948	119.96%
<i>Tài sản ngắn hạn</i>	160.901	140.373	114.62%
<i>Phải thu ngắn hạn</i>	74.666	60.827	122.75%
<i>Hàng tồn kho</i>	40.350	41.894	96.31%
Tài sản dài hạn	88.545	67.575	131.03%

- Tổng tài sản năm 2013 tăng 20% so với cùng kỳ năm trước là do năm 2013 Công ty đã đầu tư thêm dây chuyền máy móc thiết bị, khuôn mẫu mới. Xây dựng cơ bản đáp ứng nhu cầu mở rộng sản xuất.

- Tài sản ngắn hạn tăng 14% so với cùng kỳ, chủ yếu là tăng các khoản phải thu ngắn hạn trong năm. Công ty đã giải quyết tốt số lượng hàng tồn kho, năm 2013 giảm hơn so với cùng kỳ 4%.

- Tài sản dài hạn tăng 31% là do trong năm Công ty đã thực hiện đầu tư xây dựng giai đoạn 2 cho nhà máy tại Long An, bên cạnh đó công tác đền bù, sang lấp mặt bằng chuẩn bị cho dự án xây dựng nhà máy sản xuất cho Chi nhánh Bắc Ninh cũng góp phần làm tăng giá trị tài sản dài hạn.

Tình hình nợ phải trả:

CHỈ TIÊU (triệu đồng)	NĂM 2013	NĂM 2012	% 2013 /2012
Nợ phải trả	179.160	150.864	118.76%
<i>Nợ ngắn hạn</i>	138.498	113.769	121.74%
<i>Vay và nợ ngắn hạn</i>	101.765	68.039	149.57%
<i>Phải trả người bán</i>	6.688	12.028	55.60%
Nợ dài hạn	40.662	37.094	109.62%
<i>Vay dài hạn</i>	39.672	36.134	109.79%

- Nợ phải trả tăng 18% so với cùng kỳ chủ yếu là các khoản vay ngắn hạn và dài hạn. Vay ngắn hạn để mua vật tư, nguyên vật liệu phục vụ cho nhu cầu sản xuất và dự trữ. Các khoản vay dài hạn chủ yếu là thuê tài chính để đầu tư máy móc thiết bị, khuôn mẫu để mở rộng sản xuất, bên cạnh đó Công ty đã vay ngân hàng để đầu tư dự án xây dựng nhà kho CN Long An và xây dựng nhà máy CN Bắc Ninh.

3. Những Cải Tiến Về Cơ Cấu Tổ Chức Và Chính Sách Quản Lý.

Công tác điều hành sản xuất

- Trong năm 2013, cùng với những điều kiện khách quan mang tính thuận lợi cho Công ty như: Giá nguyên vật liệu đầu ổn định, lãi vay ngân hàng giảm. Ban lãnh đạo Công ty đã nắm bắt thời cơ triển khai những chính sách hợp lý trong điều hành sản xuất và bán hàng đem lại những hiệu quả cao.
- Công tác dự báo và quyết sách về dự trữ một số nguyên vật liệu chủ yếu trong từng thời điểm nhằm đem lại sự ổn định trong sản xuất và đem lại hiệu quả cao trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.
- Công tác quản lý chặt chẽ mức tồn kho theo hướng giảm thiểu tồn kho bất hợp lý nhưng vẫn đảm bảo đủ vật tư cung cấp cho sản xuất và sản phẩm cung cấp cho thị trường. Hiệu quả mang lại từ quản lý tồn kho là tránh lãng phí nguồn lực, đảm bảo việc quản lý chất lượng sản phẩm và tránh quá tải đối với năng suất kho.
- Công tác tiết kiệm trong sản xuất đã được đề cao và triển khai tại các đơn vị trực thuộc, tổ chức đánh giá, phân tích và duy trì trong suốt năm 2013. Tổng giá trị tiết kiệm từ nguyên nhiên vật liệu là gần 500 triệu đồng.
- Công tác phát triển sản phẩm mới được đặc biệt chú trọng trong năm 2013. Sản phẩm mới đã tiếp cận được thị trường và tăng sức cạnh tranh của sản phẩm bao bì nhựa.
- Tìm kiếm nguồn nguyên liệu mới, tìm kiếm các nhà cung cấp mới đã được Công ty thực hiện trong năm 2013. Chính công tác này đã giúp công ty tiếp cận được nguồn nguyên liệu giá cả hợp lý hơn và nắm bắt được những thay đổi trong việc thay thế nguyên vật liệu mới, tiếp cận công nghệ sản xuất của các nước trong khu vực và thế giới.
- Chú trọng phát triển thêm các dòng sản phẩm bao bì phục vụ cho ngành dược. Với giá trị cao hơn như: Dược Hải Phòng, Tập đoàn Merap...

Hoàn thiện hệ thống quản lý

- Công ty đã thực hiện Hệ thống ISO 9001-2008
- Để thay đổi cách nhìn và nâng tầm đội ngũ Cán bộ quản lý, Công ty đã chú trọng đến công tác đào tạo để nâng cao trình độ quản lý và trình độ chuyên môn kỹ thuật. Thường xuyên cử các cán bộ công nhân viên học các lớp nâng cao năng lực quản lý ngắn hạn và trung hạn.
- Công ty đã tiến hành đổi mới hệ thống bán hàng theo hướng chuyên nghiệp. Thay đổi cách tính lương cho nhân viên bán hàng tạo động lực trong việc kích thích bán hàng đồng thời tăng áp lực về trách nhiệm của từng nhân viên trong hệ thống.
- Công ty tiếp đã trang bị phần mềm quản lý sản xuất để nâng cao hiệu quả trong điều hành sản xuất và tiết kiệm chi phí.

Công tác đầu tư

- Trong năm công ty đã thực hiện xây dựng Nhà kho CN Long An để đáp ứng nhu cầu kho bãi lưu trữ hàng hoá, vật tư.
- Công ty cũng đã tiến hành đầu tư các thiết bị nhỏ lẻ nhằm hoàn thiện dây chuyền sản xuất và tăng sản lượng đối với những quy cách, chủng loại sản phẩm có mức tiêu thụ cao.
- Các dây chuyền máy móc thiết bị, khuôn mẫu hiện đại đã được đầu tư trong năm để đáp ứng nhu cầu nâng cao năng suất sản xuất và quy mô sản phẩm.
- Đã tiến hành đền bù, san lấp mặt bằng và xây dựng tường rào chuẩn bị cho dự án xây dựng mở rộng nhà máy CN Bắc Ninh.

Công tác nghiên cứu phát triển sản phẩm mới và tiêu thụ

- Trong năm 2013 là năm Công ty đặc biệt chú trọng đến Công tác phát triển sản phẩm mới nhằm đáp ứng thị trường xuất khẩu và nội địa, đặc biệt là đáp ứng được nhu cầu đặc thù của một số khách hàng chuyên biệt.
- Năm 2013, với thuận lợi là nguyên vật liệu đầu vào khá ổn định là một điều kiện tốt để Công ty áp dụng chính sách giá cho từng khách hàng và có mức ưu đãi nếu khách hàng có mức tiêu thụ tốt.
- Công ty tiếp tục duy trì và phát triển lực lượng nhân viên bán hàng nhằm mục đích theo sát khách hàng, nắm bắt thông tin kịp thời và cung cấp đúng sản phẩm theo nhu cầu của khách hàng.

- Mục tiêu đặt ra trong năm 2014 và các năm sau là tăng tỷ trọng doanh thu xuất khẩu. Với mục tiêu trên, Công ty đã nỗ lực trong việc quảng bá thương hiệu Công ty tại các nước trong khu vực.

4. Kế Hoạch Phát Triển Năm 2014

➤ Mục tiêu

- Tổng doanh thu ≥ 660 tỷ
- Trong đó : + Giá trị DTSXCN ≥ 395 tỷ.
+ Lợi nhuận trước thuế đạt $> 25\%$ / Vốn điều lệ.

➤ Những giải pháp cơ bản

- Quan tâm hàng đầu công tác giữ gìn vệ sinh công nghiệp trong sản xuất khi điều kiện về mặt bằng sản xuất đã được mở rộng và sửa chữa (thông qua việc thực hiện 5S ở tất cả các đơn vị trong Công ty) tạo điều kiện để phát triển sản phẩm mới, khách hàng mới.
- Phát triển quảng bá thương hiệu của Công ty CP Nhựa Tân Phú trên thị trường trong và ngoài nước để tăng thêm cơ hội tiếp xúc với các khách hàng mới (nhóm sản phẩm xuất khẩu, sản phẩm công nghiệp phụ trợ...)
- Phát triển đi đôi với việc quản lý tốt hoạt động SXKD của các Chi nhánh. Thực hiện xong việc xây dựng nhà xưởng Chi nhánh Bắc Ninh và đầu tư tiếp một số thiết bị, khuôn mẫu có năng suất cao, chất lượng tốt, tiết kiệm năng lượng cho việc sản xuất các sản phẩm ở các từng đơn vị.
- Trong năm 2014 tiếp tục tập trung vào việc kiểm soát và áp dụng nhiều biện pháp đồng bộ trong quản lý nhằm nâng cao năng suất lao động.
- Theo dõi diễn biến giá trên thị trường để đảm bảo việc cung cấp vật tư nguyên liệu cho sản xuất với giá tốt nhất và giúp cho Chi nhánh Hà Nội ổn định việc kinh doanh nguyên liệu tại thị trường phía Bắc.
- Tiếp tục làm việc với các các tổ chức tín dụng để tận dụng các nguồn tài trợ của các tổ chức tín dụng, các quỹ hỗ trợ nhằm giảm bớt một phần chi phí lãi vay cho công ty.
- Bổ sung các thiết bị kiểm tra chất lượng để nâng cao kiểm soát quản lý CLSP, chủ động hơn trong sửa chữa khuôn mẫu, bổ sung các thiết bị cơ khí chế tạo và thực hiện việc chế tạo phần lớn các loại khuôn mẫu tại Công ty.
- Chú trọng công tác đào tạo CBCNV, xây dựng bồi dưỡng đội ngũ cán bộ quản lý các cấp đáp ứng nhu cầu phát triển của Công ty.



- Hoạt động của các tổ chức, đoàn thể cần được củng cố và định hướng theo các mục tiêu chung thông qua việc tổ chức các phong trào thi đua, các hoạt động văn nghệ, thể dục thể thao để tạo ra không khí phấn khởi vui tươi cho người lao động và làm cho người lao động gắn bó với Công ty và hiểu rõ vai trò trách nhiệm của mình trong sự phát triển chung của Công ty.

Thực hiện những nội dung trên để đáp ứng cho sự phát triển tăng trưởng bền vững với hiệu quả cao hơn của Công ty CP Nhựa Tân Phú trong năm 2014 và các năm tới.

5. Giải trình của Ban Tổng giám đốc đối với ý kiến kiểm toán:

(Không có, ý kiến của Kiểm toán chấp thuận hoàn toàn.)



V. BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ.

- 1. Đánh giá các mặt hoạt động của Công ty.**
- 2. Đánh giá hoạt động của Ban giám đốc.**
- 3. Phương hướng hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2014.**

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty:

Trong năm 2013, nền kinh tế Việt Nam tiếp tục bị ảnh hưởng và còn gặp rất nhiều khó khăn sau một thời gian dài khủng hoảng kinh tế tại chính toàn cầu, với việc suy giảm và tăng trưởng ô nhiễm rất thấp ở tất cả các ngành, các thành phần kinh tế hàng tồn kho, nợ xấu cao ảnh hưởng trực tiếp đến các doanh nghiệp vừa và nhỏ. Bên cạnh đó sự biến động tăng của giá nguyên liệu, tỷ giá ngoại tệ vẫn chập chờn, các loại vật tư đầu vào khác thì lương vốn lưu thông gặp nhiều trở ngại cùng với lãi suất vay ngân hàng vẫn cao nên làm ảnh hưởng rất lớn nên hiệu quả SXKD của Công ty. Tuy nhiên với sự nỗ lực và cố gắng của HĐQT, Ban TGD và tập thể cán bộ công nhân viên cùng với những giải pháp xử lý kịp thời của Ban lãnh đạo trong việc khắc phục khó khăn nên ổn định và duy trì hoạt động SXKD. Kết quả hoạt động SXKD năm 2013 đã thực hiện và hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu mà Hội đồng quản trị đề ra như sau:

- Doanh thu đạt mức 628.14 tỷ đồng vượt kế hoạch đã đề ra là 595 tỷ đồng.
- Lợi nhuận kế toán trước thuế đạt 18,14 tỷ đồng tăng hơn 70% so với cùng kỳ năm trước.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng giám đốc Công ty:

a. Về công tác tổ chức, quản lý kiểm tra hoạt động SXKD của Công ty đã thực hiện các Nghị quyết của Hội đồng quản trị.

- Trong năm 2013 trước tình hình khó khăn chung và thay đổi về mô hình tổ chức của công ty, gồm 4 Chi nhánh, 2 chi nhánh Bắc, 2 chi nhánh Nam, 1 đơn vị ở bên Lào, Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc phải hết sức chú ý, linh hoạt, nhạy bén và có những chính sách kịp thời. Thông qua Hội đồng quản trị đưa trên cơ sở cập nhật thông tin, phân tích tình hình thị trường nên hợp nhiều phiên nên hình thành nên một tổ chức phát triển thị trường. HĐQT luôn bám sát các chỉ tiêu, mục tiêu của Hội đồng quản trị nên đã thực hiện khai thác hiệu quả với các biện pháp tốt nhất.
- Thông qua họp Hội đồng quản trị kiểm tra xem xét báo cáo về kết quả SXKD của Ban Tổng giám đốc nên các chi nhánh có quan hệ nhiều hơn thực hiện linh hoạt và nâng tinh thần Nghị quyết của

HÑQT hoàn thành kế hoạch của Hội đồng quản trị. Các cuộc họp có nhiều ý kiến đóng góp rất chất lượng cao.

- Về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2013, Công ty đã thực hiện hoàn thành một số chỉ tiêu Hội đồng quản trị giao (Các số liệu chi tiết TGĐ trình bày trong báo cáo kết quả hoạt động SXKD).
- Nhìn lại tình hình phát triển của Công ty trong những năm cuối của nhiệm kỳ và nhà Công ty có thể khai thác môi trường thị trường và đẩy mạnh hoạt động SXKD cung ứng các sản phẩm có chất lượng với giá thành cạnh tranh tốt trên thị trường. HÑQT đã chỉ đạo có quan tâm nhiều hơn thực hiện các đổi mới cấu trúc tổ chức thiết bị sản xuất từ nguồn vốn vay ưu đãi của các Quỹ nhà nước, các Ngân hàng và thuê mua tài chính.

b. Về việc giám sát của HÑQT với Tổng giám đốc và các bộ phận quản lý trong Công ty.

- Trong quá trình thực hiện Hội đồng quản trị luôn theo dõi và chỉ đạo các hoạt động của Công ty khi cần thiết. Hội đồng quản trị quản lý toàn diện những công việc cấp cao theo hợp lý phù hợp với tình hình thực tiễn hoạt động SXKD theo quy chế ban hành.
- Trong tất cả các cuộc họp HÑQT đều có sự tham gia của Ban Kiểm soát nhằm công khai các ý kiến thảo luận của các thành viên HÑQT, nắm vững các Nghị quyết của Hội đồng quản trị để triển khai công tác giám sát tuân thủ.
- HÑQT thông qua giám sát Tổng giám đốc và các ban quản lý khác về việc thực hiện các Nghị quyết của HÑQT về
 - + Tình hình SXKD và kết quả hoạt động kinh doanh, biện pháp nâng cao năng suất, thực hiện tiết kiệm chi phí các khâu.
- Để phát huy tính chủ động, linh hoạt, trách nhiệm trong việc thực hiện nhiệm vụ SXKD trong năm 2013, HÑQT đã chỉ đạo cho Tổng giám đốc thực hiện một số công việc thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị quy định trong nội lệ của Công ty, đặc biệt trong lĩnh vực củng cố bộ

may, giao nhiệm vụ, bổ nhiệm cán bộ quản lý quan tâm tới môi trường xanh, môi trường xuất khẩu, quan tâm nhân tố, liên doanh liên kết để Công ty ngày càng phát triển

3. Các kế hoạch và định hướng của Hội đồng quản trị:

Mặc dù nền kinh tế Việt Nam đang dần phục hồi sau khủng hoảng kinh tế thế giới những theo dõi báo cáo thường niên 2014 vẫn optimism thấp, giá nguyên vật liệu, nhiên liệu vẫn diễn biến bất thường, và tình hình lãi vay Ngân hàng có giảm, nhưng tiếp cận với Ngân hàng để vay với lãi suất thấp vẫn còn nhiều khó khăn, việc tăng vốn nhiều lần trong năm 2014 khó thực hiện, trong khi để phát triển Công ty cần một lượng tiền lớn cho nhân tố môi.

- Tổng doanh thu ≥ 660 tỷ

Trong nội + Giá trị DTSXCN ≥ 395 tỷ

+ Lợi nhuận trước thuế lãi $> 25\%$ / vốn nhiều lần

Nhiệm vụ những mục tiêu trên HĐQT xác định và hình thành hoạt động của Công ty như sau:

- Cùng có và kiến toàn bộ máy hoạt động một cách năng động và linh hoạt. Duy trì nếu các cuộc họp HĐQT và Thông trực HĐQT để nắm bắt việc theo dõi, hình thành, kiểm tra, chấn chỉnh xử lý kịp thời các hoạt động của Công ty. Tăng cường và cải tiến công tác nhân sự, bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn nghiệp vụ theo hình chuyên nghiệp hơn để đáp ứng yêu cầu phát triển của Công ty. Năm báo thu nhập trước nâng cao trên cơ sở hợp lý công bằng cho người lao động để họ yên tâm và gắn bó với doanh nghiệp.

- Tiếp tục thực hiện tốt 5 nhóm giải pháp đã nêu từ năm 2010 trong nội dung Với giải pháp môi trường cần bổ sung tập trung vào khách hàng lớn và tiềm năng, và sản phẩm có giá trị gia tăng cao, hàm lượng kỹ thuật và công nghệ tiên tiến, đặc biệt quan tâm tới môi trường xuất khẩu. Ở nhóm giải pháp nhân tố cần quan tâm phát huy sau nhân tố, quan tâm tới thu nhập thông tin, thiết bị khuôn mẫu để lựa chọn các nhà cung ứng cũng như lựa chọn công nghệ tiên tiến.

- Đưa ra mục tiêu điều hành hoạt động nhà máy Nhựa Việt Lào ổn định, góp phần tăng thu nhập cho Công ty năm 2014.

VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH ĐÃ KIỂM TOÁN 2013



1. Ý Kiến Kiểm Toán



2. Báo Cáo Tài Chính Đã Kiểm Toán



**CÔNG TY CỔ PHẦN NHỰA TÂN PHÚ
VÀ CÁC CÔNG TY CON**
Báo cáo của Hội đồng Quản trị
Báo kiểm toán về báo cáo tài chính hợp nhất
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2013



CÔNG TY CỔ PHẦN NHỰA TÂN PHÚ

MỤC LỤC

	Trang
1. Báo cáo của Hội đồng Quản trị	1 - 3
2. Báo cáo kiểm toán độc lập	4 - 5
3. Bảng cân đối kế toán hợp nhất ngày 31/12/2013	6 - 7
4. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất	8
5. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất	9
6. Thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất	10 - 33

Các thành viên của Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Nhựa Tân Phú (gọi tắt là “Công ty”) trình bày báo cáo này cùng với các báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty và các Công ty con (“Nhóm Công ty”) đã được kiểm toán cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2013.

1. Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát

Các thành viên Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát Công ty đến ngày lập bảng báo cáo tài chính là:

Họ và tên	Chức vụ
Ông Nguyễn Văn Hùng	Chủ tịch
Ông Hồ Công Thiện	Phó Chủ tịch
Ông Ngô Đức Trung	Thành viên
Bà Thượng Thị Ngọc Tuyết	Thành viên
Ông Nguyễn Quốc Nhựt	Thành viên
Ông Trần Hồng Phong	Trưởng Ban Kiểm soát
Ông Trần Ngọc Hùng	Thành viên
Ông Trần Văn Tiến	Thành viên

2. Ban Tổng Giám đốc

Các thành viên Ban Tổng Giám đốc điều hành Công ty đến ngày lập báo cáo tài chính này bao gồm:

Họ và tên	Chức vụ
Ông Ngô Đức Trung	Tổng Giám đốc
Ông Hồ Công Thiện	Phó Tổng Giám đốc
Bà Thượng Thị Ngọc Tuyết	Phó Tổng Giám đốc
Bà Nguyễn Thị Ly	Phó Tổng Giám đốc

3. Các đơn vị trực thuộc và công ty con

Tên đơn vị	Địa chỉ
- Chi nhánh Hồ Chí Minh	314 Lũy Bán Bích, phường Hòa Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh.
- Chi nhánh Hà Nội	Tầng 9, tòa nhà CDS, số 477 Minh Khai, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội.
- Chi nhánh Bắc Ninh	Cụm Công nghiệp Xuân Lâm, xã Xuân Lâm, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh.
- Chi nhánh Long An	Cụm Công nghiệp Nhựa Đức Hòa Hạ (Lô C16), ấp Bình Điền, xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An.
- Văn phòng đại diện Hà Nội	Tầng 9, tòa nhà CDS, số 477 Minh Khai, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
- Công ty Cổ phần Tân Phú Sài Gòn	314 Lũy Bán Bích, phường Hòa Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh.

4. Các hoạt động chính

- Sản xuất các sản phẩm, bao bì, phụ tùng, linh kiện nhựa phục vụ cho các ngành công - nông - ngư nghiệp - giao thông - vận tải - xây dựng - bưu chính viễn thông và dân dụng;
- Chế tạo khuôn mẫu, phụ tùng ngành nhựa;
- Mua bán nguyên liệu, vật tư sản xuất ngành nhựa;

- Chế tạo thiết bị máy móc ngành nhựa (không tái chế phế thải, rèn, đúc, cán kéo kim loại, dập, cắt, gò, hàn, sơn và xi mạ điện tại trụ sở);
- Mua bán nguyên vật liệu, vật tư, sản phẩm, máy móc thiết bị ngành công - nông nghiệp, ngành xây dựng (trừ thuốc bảo vệ thực vật), hàng gia dụng;
- In bao bì (không hoạt động tại trụ sở); Đại lý ký gửi, mua bán hàng hóa;
- Xây dựng dân dụng, công nghiệp, giao thông; Kinh doanh nhà ở; Cho thuê văn phòng, nhà xưởng kho bãi;
- Sản xuất và mua bán nước tinh khiết đóng chai.

5. Kết quả của năm tài chính

Tình hình tài chính của Nhóm Công ty vào ngày 31/12/2013 và kết quả hoạt động kinh doanh cũng như tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2013 được trình bày từ trang 06 đến trang 33.

6. Tài sản lưu động

Vào ngày lập báo cáo này, Hội đồng Quản trị Công ty nhận thấy rằng không có bất cứ trường hợp nào có thể làm cho sai lệch các giá trị về tài sản lưu động được nêu trong báo cáo tài chính.

7. Các khoản nợ bất ngờ

Vào ngày lập báo cáo này, không có bất cứ một khoản nợ bất ngờ nào phát sinh đối với tài sản của Nhóm Công ty từ khi kết thúc năm tài chính.

8. Các khoản mục bất thường

Không có những điều bất thường nào có thể làm sai lệch bất kỳ số liệu nào được nêu trong báo cáo tài chính.

9. Kiểm toán viên

Công ty TNHH Kiểm toán DFK Việt Nam được chỉ định kiểm toán báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc vào ngày 31/12/2013.

10. Công bố trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc Công ty đối với các báo cáo tài chính

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm đảm bảo các báo cáo tài chính hợp nhất cho từng năm tài chính phản ánh trung thực và hợp lý tình hình hoạt động, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của Nhóm Công ty trong năm. Trong quá trình chuẩn bị các báo cáo tài chính này, Ban Tổng Giám đốc Công ty cần phải:

- Lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- Thực hiện các đánh giá và ước tính một cách hợp lý và thận trọng;
- Nêu rõ các chuẩn mực kế toán áp dụng có được tuân thủ hay không và tất cả những sai lệch trọng yếu so với những chuẩn mực này đã được trình bày và giải thích trong các báo cáo tài chính; và
- Lập các báo cáo tài chính trên cơ sở nguyên tắc hoạt động liên tục.

Ban Tổng Giám đốc Công ty cam kết rằng họ đã tuân thủ những yêu cầu nêu trên trong việc lập các báo cáo tài chính của Nhóm Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2013. Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm đảm bảo việc các sổ sách kế toán thích hợp được lưu giữ để phản ánh tình hình tài chính của Nhóm Công ty, với mức độ chính xác hợp lý, tại bất kỳ thời điểm nào và đảm bảo rằng các sổ sách kế toán tuân thủ với hệ thống kế toán đã được đăng ký. Ban Tổng Giám đốc cũng chịu trách nhiệm về việc quản lý các tài sản của Nhóm Công ty và do đó phải thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và những vi phạm khác.

11. Phê duyệt của Hội đồng Quản trị

Chúng tôi phê duyệt các báo cáo tài chính hợp nhất đính kèm, bao gồm bảng cân đối kế toán hợp nhất và báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất, báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cùng với bảng thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất. Các báo cáo này đã được soạn thảo thể hiện trung thực và hợp lý về tình hình tài chính và hoạt động kinh doanh của Nhóm Công ty cho năm tài chính kết thúc vào ngày 31/12/2013.



TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Hùng

Chủ tịch Hội đồng Quản trị
Ngày 25 tháng 02 năm 2014

Số: 75A/DFK-BCHNKT

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

**Kính gửi: HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC
CÔNG TY CỔ PHẦN NHỰA TÂN PHÚ**

Báo cáo kiểm toán về báo cáo tài chính hợp nhất

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo của Công ty Cổ phần Nhựa Tân Phú (“Công ty”) và các Công ty con (“Nhóm công ty”), được lập ngày 25 tháng 02 năm 2014, từ trang 06 đến trang 33, bao gồm Bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31/12/2013, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính hợp nhất của Nhóm Công ty theo Chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính hợp nhất dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính hợp nhất của Nhóm Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính hợp nhất. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên

xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính hợp nhất do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Nhóm Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Nhóm Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính hợp nhất.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Nhựa Tân Phú và các Công ty con tại ngày 31/12/2013, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất.

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 02 năm 2014

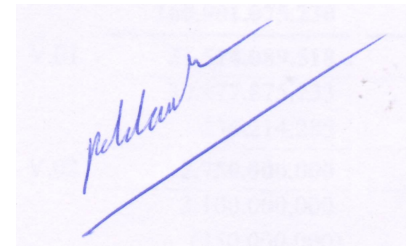
Công ty TNHH Kiểm toán DFK Việt Nam

P. GIÁM ĐỐC



HỒ ĐẮC HIẾU

KIỂM TOÁN VIÊN



PHAN ĐỨC DANH

Số Giấy CN ĐKHN kiểm toán: 0458-2013-042-1 Số Giấy CN ĐKHN kiểm toán: 2080-2013-042-1

CÔNG TY CỔ PHẦN NHỰA TÂN PHÚ
BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT

Ngày 31 tháng 12 năm 2013

Đơn vị tính: VND

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
A. Tài sản ngắn hạn	100		160.901.075.230	140.373.440.218
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	V.01	31.514.089.518	27.379.597.694
1. Tiền	111		30.977.875.233	18.769.383.409
2. Các khoản tương đương tiền	112		536.214.285	8.610.214.285
II. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	120	V.02	2.750.000.000	2.650.000.000
1. Đầu tư ngắn hạn	121		3.100.000.000	3.000.000.000
2. Dự phòng giảm giá chứng khoán đầu tư ngắn hạn	129		(350.000.000)	(350.000.000)
III. Các khoản phải thu	130	V.03	74.666.318.829	60.827.258.667
1. Phải thu khách hàng	131		68.599.295.073	53.824.764.877
2. Trả trước cho người bán	132		4.214.767.974	6.126.095.922
3. Các khoản phải thu khác	135		1.998.870.507	1.030.362.593
4. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	139		(146.614.725)	(153.964.725)
IV. Hàng tồn kho	140	V.04	40.350.355.899	41.894.750.122
1. Hàng tồn kho	141		40.531.524.295	43.043.672.170
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		(181.168.396)	(1.148.922.048)
V. Tài sản ngắn hạn khác	150	V.05	11.620.310.984	7.621.833.735
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151		1.181.590.768	336.636.823
2. Thuế GTGT được khấu trừ	152		5.785.482.976	1.700.722.240
3. Thuế và các khoản khác phải thu nhà nước	154		96.778.675	
4. Tài sản ngắn hạn khác	158		4.556.458.565	5.584.474.672
B. Tài sản dài hạn	200		88.545.812.972	67.575.309.898
I. Các khoản phải thu dài hạn	210		-	-
II. Tài sản cố định	220		81.236.792.978	65.823.190.071
1. Tài sản cố định hữu hình	221	V.06	40.676.687.405	51.882.547.873
- Nguyên giá	222		118.765.743.319	117.772.032.800
- Giá trị hao mòn lũy kế	223		(78.089.055.914)	(65.889.484.927)
2. Tài sản cố định thuê tài chính	224	V.07	21.948.800.455	7.256.502.657
- Nguyên giá	225		28.475.088.916	10.236.956.927
- Giá trị hao mòn lũy kế	226		(6.526.288.461)	(2.980.454.270)
3. Tài sản cố định vô hình	227	V.08	6.385.275.170	6.552.226.814
- Nguyên giá	228		7.353.345.218	7.311.345.218
- Giá trị hao mòn lũy kế	229		(968.070.048)	(759.118.404)
4. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	230	V.09	12.226.029.948	131.912.727
III. Bất động sản đầu tư	240		-	-



IV. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	250	V.10	4.949.991.096	-
1. Đầu tư vào công ty liên kết, liên doanh	252		4.949.991.096	-
V. Tài sản dài hạn khác	260	V.11	2.359.028.898	1.752.119.827
1. Chi phí trả trước dài hạn	261		518.464.727	579.309.535
2. Tài sản thuê thu nhập hoãn lại	262		58.158.905	88.119.553
3. Tài sản dài hạn khác	268		1.782.405.266	1.084.690.739
VI. Lợi thế thương mại	269		-	-
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270		249.446.888.202	207.948.750.116

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
A. Nợ phải trả	300		179.160.452.322	150.864.003.818
I. Nợ ngắn hạn	310	V.12	138.498.160.157	113.769.651.094
1. Vay và nợ ngắn hạn	311		101.765.426.727	68.039.537.878
2. Phải trả người bán	312		6.688.003.046	12.028.135.707
3. Người mua trả tiền trước	313		2.524.870.459	1.897.449.171
4. Thuế và các khoản phải nộp nhà nước	314		5.696.185.009	4.128.820.298
5. Phải trả người lao động	315		15.143.461.693	6.682.679.611
6. Chi phí phải trả	316		1.732.106.610	3.522.079.530
7. Các khoản phải trả, phải nộp khác	319		3.377.118.357	17.012.130.791
8. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	323		1.570.988.256	458.818.108
II. Nợ dài hạn	330		40.662.292.165	37.094.352.724
1. Vay và nợ dài hạn	334	V.13	39.672.757.965	36.134.219.859
2. Dự phòng phải trả dài hạn	337	V.14	989.534.200	960.132.865
B. Vốn chủ sở hữu	400	V.15	68.420.072.850	55.241.771.334
I. Vốn chủ sở hữu	410		68.420.072.850	55.241.771.334
1. Vốn đầu tư của chủ sở hữu	411		49.999.420.000	40.000.000.000
2. Thặng dư vốn cổ phần	412		1.839.728.228	1.222.455.500
3. Quỹ đầu tư phát triển	417		3.492.840.172	3.084.407.535
4. Quỹ dự phòng tài chính	418		1.976.358.024	1.568.299.226
5. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	419		1.619.362.595	1.233.790.900
6. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	420		9.492.363.831	8.132.818.173
II. Nguồn kinh phí, quỹ khác	430		-	-
C. Lợi ích của cổ đông thiểu số	439	V.16	1.866.363.030	1.842.974.964
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440		249.446.888.202	207.948.750.116

CHỈ TIÊU NGOÀI BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

	Số cuối năm	Số đầu năm
1. Tài sản thuê ngoài	-	-
2. Vật tư, hàng hóa nhận giữ hộ, nhận gia công	-	-
3. Hàng hóa nhận bán hộ, nhận ký gửi, ký cược	-	-
4. Nợ khó đòi đã xử lý	420.859.482	420.859.482
5. Ngoại tệ các loại - USD	261,878.49	103,872.81



6. Dự toán chi sự nghiệp, dự án

-

-

Thuyết minh báo cáo tài chính đính kèm là một bộ phận không thể tách rời báo cáo tài chính

Nguyễn Thị Thoại
Người lập biểu

Lê Viết Hùng
Kế toán trưởng

Ngô Đức Trung
Tổng Giám đốc
TP. HCM, ngày 25 tháng 02 năm
2014

CÔNG TY CỔ PHẦN NHỰA TÂN PHÚ
BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2013

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	1		628.149.063.045	562.636.249.680
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	2		1.986.054.071	1.523.095.002
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10	VI.17	626.163.008.974	561.113.154.678
4. Giá vốn hàng bán	11	VI.18	543.734.046.365	488.701.934.530
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		82.428.962.609	72.411.220.148
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.19	754.017.336	1.580.127.958
7. Chi phí tài chính	22	VI.20	14.822.020.372	14.895.597.106
- Trong đó: Chi phí lãi vay	23		14.242.344.304	14.008.231.443
8. Chi phí bán hàng	24	VI.21	19.884.479.105	18.595.040.573
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	25	VI.22	34.072.673.537	30.768.677.278
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		14.403.806.931	9.732.033.149
11. Thu nhập khác	31	VI.23	15.627.281.538	3.951.823.508
12. Chi phí khác	32	VI.24	11.883.973.331	3.054.139.244
13. Lợi nhuận khác	40		3.743.308.207	897.684.264
14. Lợi nhuận từ đầu tư vào Công ty liên kết, liên doanh	45		-	-
15. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		18.147.115.138	10.629.717.413
16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51	VI.25	4.820.372.488	2.686.503.312
17. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	52		29.960.648	(88.119.553)
18. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		13.296.782.002	8.031.333.654



Lợi nhuận sau thuế phân bổ cho:

19. Cổ đông thiểu số	61	220.730.811	319.899.742
20. Cổ đông Công ty mẹ	62	13.076.051.191	7.711.433.912
21. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	VI.26	2.708
			1.930

Thuyết minh báo cáo tài chính đính kèm là một bộ phận không thể tách rời báo cáo tài chính

Nguyễn Thị Thoại
Người lập biểu

Lê Viết Hùng
Kế toán trưởng

Ngô Đức Trung
Tổng Giám đốc
TP. HCM, ngày 25 tháng
02 năm 2014



CÔNG TY CỔ PHẦN NHỰA TÂN PHÚ
BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày

31/12/2013

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Năm nay	Năm trước
Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh			
Lợi nhuận trước thuế	01	18.147.115.138	10.629.717.413
Điều chỉnh cho các khoản			
Khấu hao tài sản cố định	02	19.777.840.738	14.198.749.769
Các khoản dự phòng	03	(975.103.652)	74.549.784
(Lãi) lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái chưa thực hiện	04	7.927.276	(2.483.630)
(Lãi) lỗ từ hoạt động đầu tư	05	(1.705.112.276)	(1.077.389.640)
Chi phí lãi vay	06	14.242.344.304	14.008.231.443
Lợi nhuận trước thay đổi vốn lưu động	08	49.495.011.528	37.831.375.139
(Tăng) giảm các khoản phải thu	09	(18.015.414.596)	(9.356.409.486)
(Tăng) giảm hàng tồn kho	10	2.512.147.875	4.424.163.392
Tăng (giảm) các khoản phải trả	11	(12.944.993.238)	12.245.423.413
(Tăng) giảm chi phí trả trước	12	(688.474.290)	538.625.729
Tiền lãi vay đã trả	13	(13.794.719.108)	(13.785.267.821)
Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	14	(2.444.139.242)	-
Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	15	3.141.572.403	(3.528.365.691)
Tiền chi khác từ hoạt động kinh doanh	16	(2.850.248.095)	-
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20	4.410.743.237	28.369.544.675
Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư			
Tiền chi để mua sắm, xây dựng TSCĐ	21	(46.008.975.508)	(29.276.881.651)
Tiền thu từ thanh lý TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	22	10.898.166.586	3.027.251.148



Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	25	(5.049.991.096)	-
Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27	900.134.467	1.061.026.004
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30	(39.260.665.551)	(25.188.604.499)
Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính			
Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận vốn góp	31	6.750.000.000	-
Tiền vay ngắn hạn, dài hạn nhận được	33	511.329.982.438	448.879.564.488
Tiền chi trả nợ gốc vay	34	(466.863.649.392)	(449.821.552.865)
Tiền chi trả nợ thuê tài chính	35	(7.201.906.091)	(4.540.990.574)
Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36	(5.022.159.295)	(4.916.257.000)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40	38.992.267.660	(10.399.235.951)
Lưu chuyển tiền thuần trong kỳ	50	4.142.345.346	(7.218.295.775)
Tiền và tương đương tiền đầu năm	60	27.379.597.694	34.612.559.317
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61	(7.853.522)	(14.665.848)
Tiền và tương đương tiền cuối kỳ	70	31.514.089.518	27.379.597.694

Thuyết minh báo cáo tài chính đính kèm là một bộ phận không thể tách rời báo cáo tài chính

Nguyễn Thị Thoại
Người lập biểu

Lê Viết Hùng
Kế toán trưởng

Ngô Đức Trung
Tổng Giám đốc
TP. HCM, ngày 25 tháng 02
năm 2014

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT NĂM 2013

(Vui lòng xem theo link đính kèm : <http://www.tanphuplastic.com/583/quan-he-co-dong--thong-tin-tham-chieu>)

TP.HCM Ngày 19 tháng 03 năm 2014
NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT



Ngô Đức Chung